

佛說大乘無量壽
莊嚴清淨平等覺經

Phật Thuyết Đại Thừa
Vô Lượng Thọ
Trang Nghiêm
Thanh Tịnh
Bình Đẳng
Giác Kinh

Hán bản: Bồ-tát giới đệ tử Vận Thành Hạ Liên Cư hội tập
Việt dịch âm Hán: Tỳ-kheo Bồ-tát giới Thích Thiện Trang
(*Bản âm Hán Việt*)

***Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ
Trang Nghiêm Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác
Kinh***



NGUYỆN HƯƠNG

(*Thắp hương, cầm quỳ ngay ngắn chắp tay để niệm*)

**Nguyện thủ diệu hương vân
Biến mãn thập phương giới
Cúng đường nhất thiết Phật
Tôn pháp chư Bồ-tát
Vô biên Thanh-văn chúng
Cập nhất thiết Thánh Hiền
Duyên khởi quang minh đài
Xứng tánh tác Phật sự
Phổ huân chư chúng sanh
Giai phát Bồ-đề tâm
Viễn ly chư vọng nghiệp
Viên thành Vô thượng đạo.**

Nam mô Hương Cúng Đường Bồ-tát Ma-ha-tát
(3 lần)

(*Đứng dậy cầm hương lên lư rồi chắp tay đứng thẳng và niệm lớn*)

KẾ TÁN DƯƠNG PHẬT BẢO

Pháp vương Vô thượng tôn

Tam giới vô luân thất

Thiên nhân chi đạo sư

Tứ sanh chi từ phụ

Ư nhất niệm quy y

Năng diệt tam kỵ nghiệp

Xưng dương nhược tán thán

Ức kiếp mạc năng tận.

QUÁN TƯỞNG

Năng lẽ sở lẽ Tánh không tịch
Cảm ứng đạo giao nan tư ngì
Ngã thủ Đạo tràng như Đế châu
Thập phương chư Phật ảnh hiện trung
Ngã thân ảnh hiện chư Phật tiền
Đầu diện tiếp túc quy mạng lẽ. (1 xá)

LỄ TAM BẢO

Chí tâm đánh lễ: Nam mô Tận hư không biến pháp giới quá hiện vị lai thập phương chư Phật, Tôn Pháp, Hiền Thánh Tăng, thường trú Tam Bảo. (*1 lạy*)

Chí tâm đánh lễ: Nam mô Ta Bà Giáo chủ Điều Ngự Bổn sư Thích Ca Mâu Ni Phật, đương lai hạ sanh Di Lặc Tôn Phật, Đại Trí Văn Thủ Sư Lợi Bồ-tát, Đại Hạnh Phổ Hiền Bồ-tát, Hộ Pháp Chư Tôn Bồ-tát, Linh Sơn Hội Thượng Phật Bồ-tát. (*1 lạy*)

Chí tâm đánh lễ: Nam mô Tây Phương Cực Lạc Thế giới Đại Từ Đại Bi A Mi Đà Phật, Đại Bi Quán Thế Âm Bồ-tát, Đại Thế Chí Bồ-tát, Đại Nguyên Địa Tạng Vương Bồ-tát, Thanh Tịnh Đại Hải Chúng Bồ-tát. (*1 lạy*)

(Xá, rồi ngồi xuống vào chuông mõ, bắt đầu tụng)

LƯ HƯƠNG TÁN

Lư hương sạ nhiệt

Pháp giới mông huân

Chư Phật hải hội tất diêu văn

Tùy xứ kiết tường vân

Thành ý phuong ân

Chư Phật hiện toàn thân.

Nam mô Hương Vân Cái Bồ-tát Ma-ha-tát.

(3 lần)

PHÁT NGUYỆN VĂN

**Nam mô thập phương thường trú Tam Bảo
(3 lần)**

**Khể thủ tam giới Tôn
Quy mạng thập phương Phật
Ngã kim phát hoằng nguyện
Trì Vô Lượng Thọ Kinh
Thượng báo tứ trọng ân
Hạ tế tam đồ khổ
Nhược hữu kiến văn giả
Tất phát Bồ-đề tâm
Tận thủ nhất báo thân
Đồng sanh Cực Lạc quốc.**

**Nam mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật.
(3 lần)**

KHAI KINH KÊ

**Vô thượng thậm thâm vi diệu pháp
Bá thiên vạn kiếp nan tao ngộ
Ngã kim kiến văn đắc thọ trì
Nguyện giải Như Lai chân thật nghĩa.**

**Nam mô Đại Thừa Vô Lượng Thọ
Hội Thượng Phật Bồ-tát.**

(3 lần)

**PHẬT THUYẾT
ĐẠI THỪA VÔ LƯỢNG THỌ
TRANG NGHIÊM THANH TỊNH
BÌNH ĐẲNG GIÁC KINH**

**PHÁP HỘI THÁNH CHÚNG
ĐỆ NHẤT**

Như thị ngã văn, nhất thời Phật tại Vương Xá thành Kỳ Xà Quật sơn trung, dǔ đại Tỳ-kheo chúng vạn nhị thiêng nhân câu. Nhất thiết đại thánh, thần thông dĩ đạt. Kỳ danh viết: Tôn giả Kiều Trần Như, Tôn giả Xá Lợi Phất, Tôn giả Đại Mục Kiền Liên, Tôn giả Ca Diếp, Tôn giả A Nan đǎng, nhi vi thượng thủ.

Hựu hỮu Phổ Hiền Bồ-tát, Văn Thù Sư Lợi Bồ-tát, Di Lặc Bồ-tát, cập Hiền kiếp trung nhất thiết Bồ-tát, gai lai tập hội.

ĐỨC TUÂN PHỔ HIỀN ĐỆ NHỊ

Hựu Hiền Hộ đẳng thập lục Chánh-sĩ, sở vị: **Thiện Tư Duy** Bồ-tát, **Huệ Biện Tài** Bồ-tát, **Quán Vô Trụ** Bồ-tát, **Thần Thông Hoa** Bồ-tát, **Quang Anh** Bồ-tát, **Bảo Tràng** Bồ-tát, **Trí Thượng** Bồ-tát, **Tịch Căn** Bồ-tát, **Tín Huệ** Bồ-tát, **Nguyễn Huệ** Bồ-tát, **Hương Tượng** Bồ-tát, **Bảo Anh** Bồ-tát, **Trung Trú** Bồ-tát, **Chế Hạnh** Bồ-tát, **Giải Thoát** Bồ-tát, nhi vi thượng thủ.

Hàm cộng tuân tu Phổ Hiền Đại sĩ chi đức, **cụ túc** vô lượng hạnh nguyện, an trụ nhất thiết công đức pháp trung. Du bộ thập phương, hành quyền phương tiện, nhập Phật pháp tạng, cứu cánh bỉ ngạn.

Nguyễn ư vô lượng thế giới thành Đẳng Chánh Giác. Xả Đâu Suất, giáng vương cung, khí vị xuất gia, khổ hạnh học đạo, tác tư thị hiện, thuận thế gian cố. Dĩ định huệ lực,

hàng phục ma oán. Đắc vi diệu pháp, thành tối Chánh Giác.

**Thiên nhân quy ngưỡng, thỉnh chuyển
Pháp luân. Thường dĩ pháp âm, giác chư thế
gian, phá phiền não thành, hoại chư dục
tiệm. Tẩy trạc cấu ô, hiển minh thanh bạch.
Điều chúng sanh, tuyên diệu lý, trữ công đức,
thị phước điền. Dĩ chư pháp dược, cứu liệu
tam khố.**

**Thăng quán đảnh gai, thọ Bồ-đề ký. Vị
giáo Bồ-tát, tác A-xà-lê, thường tập tương
ứng vô biên chư hạnh, thành thực Bồ-tát vô
biên thiện căn. Vô lượng chư Phật hàm cộng
hộ niêm. Chư Phật sát trung, gai nắng thị
hiện. Thí thiện huyền sư, hiện chúng di
tướng, ư bỉ tướng trung, thật vô khả đắc.
Thử chư Bồ-tát, diệc phục như thị.**

**Thông chư Pháp-tánh, đạt chúng sanh
tướng. Cúng dường chư Phật, khai đạo quần
sanh. Hóa hiện kỳ thân, do như điện quang.**

Liệt ma kiến vōng, giải chư triền phược.
Viễn siêu Thanh-văn Bích-chi-Phật địa,
nhập Không, Vô tướng, Vô nguyện Pháp
môn. Thiện lập phương tiện, hiển thị tam
thừa.

Ư thủ trung hạ, nhi hiện diệt độ. Đắc vô
sanh vô diệt chư tam-ma-địa, cập đắc nhất
thiết Đà-la-ni môn. Tùy thời ngộ nhập Hoa
Nghiêm tam-muội, cụ túc tổng trì bá thiên
tam-muội. Trụ tâm thiền định, tất đỗ vô
lượng chư Phật. Ư nhất niệm khoảnh, biến
du nhất thiết Phật độ.

Đắc Phật biện tài, trụ Phổ Hiền hạnh.
Thiện năng phân biệt chúng sanh ngũ ngôn,
khai hóa hiển thị chân thật chi tế. Siêu quá
thế gian chư sở hữu pháp, tâm thường đế trụ
độ thế chi đạo. Ư nhất thiết vạn vật tùy ý tự
tại, vị chư thứ loại tác bất thỉnh chi hữu. Thọ
trì Như Lai thậm thâm pháp tang, hộ Phật
chủng tánh thường sử bất tuyệt.

Hưng đại bi, mẫn hữu tình, diễn từ biện, thọ pháp-nhân, đỗ ác thú, khai thiện môn. Ư chư chúng sanh, thị nhược tự kỷ, chẩn tế phụ hà, giai độ bỉ ngạn. Tất hoạch chư Phật vô lượng công đức, trí huệ thánh minh, bất khả tư议. Như thị đẳng chư đại Bồ-tát, vô lượng vô biên, nhất thời lai tập.

Hữu hữu Tỳ-kheo-ni ngũ bá nhân, Thanh-tín-sĩ thất thiêん nhân, Thanh-tín-nữ ngũ bá nhân, Dục-giới thiêん, Sắc-giới thiêん, chư thiêん Phạm Chúng, tất cộng đại hội.

ĐẠI GIÁO DUYÊN KHỞI ĐỆ TAM

Nhĩ thời Thế Tôn uy quang hách diệc, như dung kim tụ, hữu như minh kính, ảnh sướng biểu lý, hiện đại quang minh số thiêん bá biến.

Tôn giả A Nan túc tự tư duy: kim nhật Thế Tôn sắc thân chư căn duyệt dự thanh

tịnh, quang nhan nguy nguy, bảo sát trang nghiêm, tùng tích dī lai sở vị tầng kiến. Hỷ đặc chiêm ngưỡng, sanh hy hữu tâm. Tức tùng tòa khởi, thiên đản hữu kiên, trường quy hiệp chưởng, nhi bạch Phật ngôn: Thế Tôn kim nhật nhập đại tịch định, trụ kỳ đặc pháp, trụ chư Phật sở trụ đạo sư chi hạnh, tối thắng chi đạo. Khứ lai hiện tại Phật Phật tương niệm, vi niệm quá khứ vị lai chư Phật da? Vi niệm hiện tại tha phương chư Phật da? Hà cố uy thần hiển diệu, quang thụy thù diệu nãi nhī, nguyện vị tuyên thuyết.

Ư thị Thế Tôn, cáo A Nan ngôn: “Thiện tai, thiện tai! Nhữ vị ai mẫn lợi lạc chư chúng sanh cố, năng vấn như thị vi diệu chi nghĩa. Nhữ kim tư vấn, thắng ư cúng dường nhất thiên hạ A-la-hán, Bích-chi-Phật; bố thí lũy kiếp chư thiên nhân dân,uyên phi nhuyễn động chi loại, công đức bá thiên vạn bội. Hà dī cố? Đương lai chư thiên nhân dân, nhất

thiết hàm linh, giai nhân nhữ vấn nhi đắc độ thoát cố.

A Nan! Như Lai dĩ vô tận đại bi, cảng ai tam giới, sở dĩ xuất hưng ư thế. Quang xiển đạo giáo, dục chẩn quần manh, huệ dĩ chân thật chi lợi, nan trị nan kiến, như Ưu Đàm hoa, hy hữu xuất hiện. Nhữ kim sở vấn, đa sở nhiêu ích.

A Nan đương tri, Như Lai Chánh-giác, kỳ trí nan lượng, vô hữu chướng ngại. Năng ư niệm khoảnh, trụ vô lượng ức kiếp. Thân cập chư căn, vô hữu tăng giảm. Sở dĩ giả hà? Như Lai định huệ, cứu sướng vô cực. Ư nhất thiết pháp, nhi đắc tối thắng tự tại cố. A Nan đế thính, thiện tư niệm chi, Ngô đương vị nhữ, phân biệt giải thuyết”.

PHÁP TẶNG NHÂN ĐỊA ĐỆ TỨ

Phật cáo A Nan: “Quá khứ vô lượng bất khả tư nghì vô ương số kiếp, hữu Phật xuất thế, danh Thế Gian Tự Tại Vương Như Lai, Ứng Cúng, Đẳng Chánh Giác, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật, Thế Tôn. Tại thế giáo thọ tứ thập nhị kiếp, thời vị chư thiên cập thế nhân dân thuyết kinh giảng đạo.

Hữu đại quốc chủ danh Thế Nhiêu Vương, văn Phật thuyết pháp, hoan hỷ khai giải, tâm phát Vô thượng chân chánh đạo ý. Khí quốc quyên vương, hành tác Sa-môn, hiệu viết Pháp Tặng. Tu Bồ-tát đạo.

Cao tài dũng triết, dũng thế siêu dị. Tín giải minh ký, tất giai đệ nhất. Hựu hữu thù thắng hạnh nguyện, cắp niệm huệ lực, tăng thượng

kỳ tâm, kiên cố bất động. Tu hành tinh tấn, vô năng du giả.

**Vãng nghệ Phật sở, đảnh lễ trường quy,
hướng Phật hiệp chưởng, tức dī già-tha tán
Phật, phát quảng đại nguyện. Tụng viết:**

Như Lai vi diệu sắc đoan nghiêm

Nhất thiết thế gian vô hữu đẳng

Quang minh vô lượng chiếu thập phương

Nhật nguyệt hỏa châu giai nặc diệu.

Thế Tôn năng diễn nhất âm thanh

Hữu tình các các tùy loại giải

Hữu năng hiện nhất diệu sắc thân

Phổ sử chúng sanh tùy loại kiến.

Nguyện ngã đắc Phật thanh tịnh thanh

Pháp âm phổ cập vô biên giới

Tuyên dương Giới, Định, Tinh-tấn môn

Thông đạt thậm thâm vi diệu pháp.

Trí huệ quảng đại thâm như hải

**Nội tâm thanh tịnh tuyệt trần lao
Siêu quá vô biên ác thú môn
Tốc đáo Bồ-đề cứu cánh ngạn.
Vô-minh, tham, sân, giai vĩnh vô
Hoặc tận, quá vong, tam-muội lực
Diệc như quá khứ vô lượng Phật
Vi bỉ quần sanh đại đạo sư.
Năng cứu nhất thiết chư thế gian
Sanh lão bệnh tử chúng khổ não
Thường hành Bố-thí cập Giới, Nhẫn
Tinh-tấn, Định, Huệ, lục Ba-la.
Vị độ hữu tình linh đắc độ
Dĩ độ chi giả sử thành Phật
Giả linh cúng dường Hằng sa thánh
Bất như kiên dũng cầu Chánh Giác.
Nguyện đương an trụ tam-ma-địa
Hằng phóng quang minh chiếu nhất thiết**

Cảm đặc quảng đại thanh tịnh cư

Thù thắng trang nghiêm vô đắng luân.

Luân hồi chư thú chúng sanh loại

Tốc sanh ngã sát thọ an lạc

Thường vận từ tâm bạt hữu tình

Độ tận vô biên khổ chúng sanh.

Ngã hạnh quyết định kiên cố lực

Duy Phật thánh trí năng chứng tri

Túng sử thân chỉ chư khổ trung

Như thị nguyện tâm vĩnh bất thoái.

CHÍ TÂM TỊNH TẤN ĐỆ NGŨ

Pháp Tạng Tỳ-kheo thuyết thủ kệ dĩ, nhi
bạch Phật ngôn: “Ngã kim vị Bồ-tát đạo, dĩ
phát Vô-thượng Chánh-giác chi tâm, thủ
nguyện tác Phật, tất linh như Phật. Nguyện
Phật vị ngã quảng tuyên kinh pháp, ngã

**đương phụng trì, như pháp tu hành, bạt chư
cần khổ sanh tử căn bản, tốc thành
Vô-thượng Chánh-đẳng Chánh-giác.**

**Dục linh ngã tác Phật thời, trí huệ quang
minh, sở cư quốc độ, giáo thọ danh tự, giai
văn thập phương. Chư thiên nhân dân cập
quyên nhuyễn loại, lai sanh ngã quốc, tất tác
Bồ-tát. Ngã lập thị nguyện, đô thắng vô số
chư Phật quốc giả, ninh khả đắc phủ?"**

**Thế Gian Tự Tại Vương Phật, tức vị
Pháp Tạng nhi thuyết kinh ngôn: "Thí như
đại hải nhất nhân đầu lượng, kinh lịch kiếp
số, thượng khả cùng đế. Nhân hữu chí tâm
cầu đạo, tinh tấn bất chỉ, hội đương khắc
quả, hà nguyện bất đắc. Nhữ tự tư duy, tu hà
phương tiện, nhi năng thành tựu Phật sát
trang nghiêm. Như sở tu hành, nhữ tự đương
tri. Thanh tịnh Phật quốc, nhữ ưng tự
nhiếp".**

Pháp Tạng bạch ngôn: “**Tư nghĩa hoằng
thâm, phi ngã cảnh giới. Duy nguyện Như
Lai Ứng Chánh Biến Tri, quảng diễn chư
Phật vô lượng diệu sát. Nhược ngã đắc văn
như thị đẳng pháp, tư duy tu tập, thệ mãn sở
nguyện”.**

Thế Gian Tự Tại Vương Phật tri kỳ cao
minh, chí nguyện thâm quảng, tức vị tuyên
thuyết nhị bá nhất thập ức chư Phật sát độ
công đức nghiêm tịnh, quảng đại viên mãn
chi tướng, ứng kỳ tâm nguyện, tất hiện dữ
chi. Thuyết thị pháp thời, kinh thiên ức tuế.

Nhĩ thời Pháp Tạng văn Phật sở thuyết,
giai tất đỗ kiến, khởi phát vô thượng thù
thắng chi nguyện. Ủ bỉ thiên nhân thiện ác,
quốc độ thô diệu, tư duy cứu cánh. Tiện nhất
kỳ tâm, tuyển trạch sở dục, kết đắc đại
nguyện. Tinh cần cầu sách, cung thận bảo
trì. Tu tập công đức, mãn túc ngũ kiếp. Ủ bỉ
nhị thập nhất câu-chi Phật độ công đức

trang nghiêm chi sự, minh liễu thông đạt, như nhất Phật sát. Sở nghiệp Phật quốc, siêu quá ư bỉ.

Ký nghiệp thọ dĩ, phục nghệ Thế Tự Tại Vương Như Lai sở, khể thủ lễ túc, nhiễu Phật tam tát, hiệp chưởng nhi trụ, bạch ngôn: “Thế Tôn! Ngã dĩ thành tựu trang nghiêm Phật độ, thanh tịnh chi hạnh”.

Phật ngôn: “Thiện tai! Kim chánh thị thời, nhữ ưng cụ thuyết, linh chúng hoan hỷ. Diệc linh đại chúng, văn thị pháp dĩ, đắc đại thiện lợi. Năng ư Phật sát, tu tập nghiệp thọ, mãn túc vô lượng đại nguyện”.

PHÁT ĐẠI THẾ NGUYỆN ĐỀ LỤC

Pháp Tạng bạch ngôn: “Duy nguyện Thế Tôn, đại từ thính sát.

Ngã nhược chứng đắc Vô-thượng Bồ-đề, thành Chánh Giác dĩ, sở cư Phật sát, cụ túc

vô lượng bất khả tư nghì công đức trang nghiêm. Vô hữu địa ngục, ngạ quỷ, cầm thú, quyên phi nhuyễn động chi loại. Sở hữu nhất thiết chúng sanh, dĩ cập Diêm Ma La giới, tam ác đạo trung, lai sanh ngã sát, thọ ngã pháp hóa, tất thành A-nậu-đa-la Tam-miệu Tam-bồ-đề, bất phục cánh đọa ác thú. Đắc thị nguyện, nãi tác Phật. Bất đắc thị nguyện, bất thủ Vô Thượng Chánh Giác.

(Nhất: Quốc vô ác đạo nguyện;

Nhi: Bất đọa ác thú nguyện)

Ngã tác Phật thời, thập phương thế giới, sở hữu chúng sanh, linh sanh ngã sát, giai cù tử ma chân kim sắc thân, tam thập nhị chủng đại trượng phu tướng. Đoan chánh tịnh khiết, tất đồng nhất loại. Nhược hình mạo sai biệt, hữu hảo xú giả, bất thủ Chánh Giác.

(Tam: Thân tất kim sắc nguyện;

Tứ: Tam thập nhị tướng nguyện;

Ngũ: Thân vô sai biệt nguyện)

**Ngã tác Phật thời, sở hữu chúng sanh,
sanh ngã quốc giả, tự tri vô lượng kiếp thời
túc mạng, sở tác thiện ác, gaii năng đồng thị
triệt thính, tri thập phương khứ lai hiện tại
chi sự. Bất đắc thị nguyện, bất thủ Chánh
Giác.**

*(Luc: Túc-mạng-thông nguyện;
Thất: Thiên-nhān-thông nguyện;
Bát: Thiên-nhī-thông nguyện)*

**Ngã tác Phật thời, sở hữu chúng sanh,
sanh ngã quốc giả, gaii đắc tha-tâm-trí-
thông. Nhược bất tất tri ức na-do-tha bá
thiên Phật sát, chúng sanh tâm niệm giả, bất
thủ Chánh Giác.**

(Cửu: Tha-tâm-thông nguyện)

**Ngã tác Phật thời, sở hữu chúng sanh,
sanh ngã quốc giả, gaii đắc thần thông tự tại,
Ba-la-mật-đa. Ư nhất niệm khoảnh, bất
năng siêu quá ức na-do-tha bá thiên Phật sát,**

**chu biến tuần lịch cúng đường chư Phật giả,
bất thủ Chánh Giác.**

(Thập: *Thần-túc-thông nguyện;*
Thập nhất: Biến cúng chư Phật nguyện)

**Ngã tác Phật thời, sở hữu chúng sanh,
sanh ngã quốc giả, viễn ly phân biệt, chư căn
tịch tĩnh. Nhược bất quyết định thành Đẳng
Chánh Giác, chứng đại Niết Bàn giả, bất thủ
Chánh Giác.**

(Thập nhị: *Định thành Chánh Giác nguyện*)

**Ngã tác Phật thời, quang minh vô lượng,
phổ chiếu thập phương, tuyệt thắng chư
Phật, thắng ư nhật nguyệt chi minh, thiên
vạn ức bội. Nhược hữu chúng sanh, kiến ngã
quang minh, chiếu xúc kỳ thân, mạc bất an
lạc, từ tâm tác thiện, lai sanh ngã quốc.
Nhược bất nhĩ giả, bất thủ Chánh Giác.**

(Thập tam: *Quang minh vô lượng nguyện;*
Thập tứ: Xúc quang an lạc nguyện)

Ngã tác Phật thời, thọ mạng vô lượng, quốc trung Thanh-văn thiên nhân vô số, thọ mạng diệc giai vô lượng. Giả linh Tam thiên Đại thiên thế giới chúng sanh, tất thành Duyên-giác, ư bá thiên kiếp, tất cộng kế giáo, nhược năng tri kỳ lượng số giả, bất thủ Chánh Giác.

(*Thập ngũ: Thọ mạng vô lượng nguyện;*

Thập lục: Thanh-văn vô số nguyện)

Ngã tác Phật thời, thập phương thế giới, vô lượng sát trung, vô số chư Phật, nhược bất cộng xưng thân ngã danh, thuyết ngã công đức quốc độ chi thiện giả, bất thủ Chánh Giác.

(*Thập thất: Chư Phật xưng thân nguyện*)

Ngã tác Phật thời, thập phương chúng sanh, văn ngã danh hiệu, chí tâm tín nhạo, sở hữu thiện căn, tâm tâm hồi hướng, nguyện sanh ngã quốc, nai chí thập niêm, nhược bất

sanh giả, bất thủ Chánh Giác. Duy trừ ngũ-nghịch, phỉ báng Chánh Pháp.

(*Thập bát: Thập niệm tất sanh nguyện*)

Ngã tác Phật thời, thập phương chúng sanh, văn ngã danh hiệu, phát Bồ-đề tâm, tu chư công đức, phụng hành lục Ba-la-mật, kiên cố bất thoái. Phục dĩ thiện căn hồi hướng, nguyện sanh ngã quốc, nhất tâm niệm ngã, trú dạ bất đoạn. Lâm thọ chung thời, ngã dĩ chư Bồ-tát chúng, nghinh hiện kỳ tiền, kinh tu-du gian, túc sanh ngã sát, tác A-duy-việt-trí Bồ-tát. Bất đắc thị nguyện, bất thủ Chánh Giác.

(*Thập cửu: Văn danh phát tâm nguyện;*

Nhi thập: Lâm chung tiếp dẫn nguyện)

Ngã tác Phật thời, thập phương chúng sanh, văn ngã danh hiệu, hệ niệm ngã quốc, phát Bồ-đề tâm, kiên cố bất thoái. Thực chúng đức bốn, chí tâm hồi hướng, dục sanh Cực Lạc, vô bất toại giả. Nhược hữu túc ác,

văn ngã danh tự, tức tự hối quá, vi đạo tác thiện, tiện trì kinh giới, nguyện sanh ngã sát, mạng chung bất phục canh tam ác đạo, tức sanh ngã quốc. Nhược bất nhĩ giả, bất thủ Chánh Giác.

(Nhị thập nhất: Hối quá đắc sanh nguyện)

Ngã tác Phật thời, quốc vô phụ nữ. Nhược hữu nữ nhân, văn ngã danh tự, đắc thanh tịnh tín, phát Bồ-đề tâm, yểm hoạn nữ thân, nguyện sanh ngã quốc. Mạng chung tức hóa nam tử, lai ngã sát độ. Thập phương thế giới chư chúng sanh loại, sanh ngã quốc giả, giai ư thất bảo trì liên hoa trung hóa sanh. Nhược bất nhĩ giả, bất thủ Chánh Giác.

(Nhị thập nhị: Quốc vô nữ nhân nguyện;

Nhị thập tam: Yểm nữ chuyển nam nguyện;

Nhị thập tứ: Liên hoa hóa sanh nguyện)

Ngã tác Phật thời, thập phương chúng sanh, văn ngã danh tự, hoan hỷ tín nhạo, lễ bái quy mạng. Dĩ thanh tịnh tâm, tu Bồ-tát

**hạnh, chư thiên thế nhân, mạc bất trí kính.
Nhược văn ngã danh, thọ chung chi hậu,
sanh tôn quý gia, chư căn vô khuyết, thường
tu thù thắng phạm hạnh. Nhược bất nhĩ giả,
bất thủ Chánh Giác.**

(*Nhị thập ngũ: Thiên nhân lễ kính nguyện;*
Nhị thập lục: Văn danh đắc phước nguyện;
Nhị thập thất: Tu thù thắng hạnh nguyện)

**Ngã tác Phật thời, quốc trung vô bất
thiện danh. Sở hữu chúng sanh, sanh ngã
quốc giả, gai đồng nhất tâm, trụ ư định-tụ,
vĩnh ly nhiệt não, tâm đắc thanh lương, sở
thọ khoái lạc, do như lâu-tận Tỳ-kheo.
Nhược khởi tưởng niệm, tham kế thân giả,
bất thủ Chánh Giác.**

(*Nhị thập bát: Quốc vô bất thiện nguyện;*
Nhị thập cửu: Trụ chánh-định-tụ nguyện;
Tam thập: Lạc như lâu-tận nguyện;
Tam thập nhất: Bất tham kế thân nguyện)

**Ngã tác Phật thời, sanh ngã quốc giả,
thiện căn vô lượng, giai đắc Kim Cang Na La
Diên thân, kiên cố chi lực.** Thân đảnh giai
hữu quang minh chiếu diệu. Thành tựu nhất
thiết trí huệ, hoạch đắc vô biên biện tài.
Thiện đàm chư pháp bí yếu, thuyết kinh
hành đạo, ngữ như chung thanh. Nhược bất
nhĩ giả, bất thủ Chánh Giác.

(*Tam thập nhị: Na-la-diên thân nguyện;*
Tam thập tam: Quang minh huệ biện nguyện;
Tam thập tú: Thiện đàm pháp yếu nguyện)

**Ngã tác Phật thời, sở hữu chúng sanh,
sanh ngã quốc giả, cứu cánh tất chí nhất
sanh Bồ-xứ, trừ kỳ bốn nguyện vị chúng
sanh cố, phi hoằng thệ khải, giáo hóa nhất
thiết hữu tình, giai phát tín tâm, tu Bồ-đề
hạnh, hành Phổ Hiền đạo. Tuy sanh tha
phương thế giới, vĩnh ly ác thú. Hoặc nhạo
thuyết pháp, hoặc nhạo thính pháp, hoặc**

**hiện thân-túc, tùy ý tu tập, vô bất viễn mẫn.
Nhược bất nhĩ giả, bất thủ Chánh Giác.**

(*Tam thập ngũ: Nhất sanh Bổ-xú nguyện;*
Tam thập lục: Giáo hóa tùy ý nguyện)

**Ngã tác Phật thời, sanh ngã quốc giả, sở
tu ẩm thực, y phục, chủng chủng cúng cụ,
tùy ý tức chí, vô bất mẫn nguyện. Thập
phương chư Phật, ứng niêm thọ kỳ cúng
dường. Nhược bất nhĩ giả, bất thủ Chánh
Giác.**

(*Tam thập thất: Y thực tự chí nguyện;*
Tam thập bát: Ứng niêm thọ cúng nguyện)

**Ngã tác Phật thời, quốc trung vạn vật,
nghiêm tịnh, quang lê, hình sắc thù đặc,
cùng vi cực diệu, vô năng xứng lượng. Kỳ
chư chúng sanh, tuy cụ thiên-nhān, hữu
năng biện kỳ hình sắc, quang tướng, danh số,
cập tổng tuyên thuyết giả, bất thủ Chánh
Giác.**

(*Tam thập cửu: Trang nghiêm vô tận nguyện*)

**Ngã tác Phật thời, quốc trung vô lượng
sắc thụ, cao hoặc bá thiên do-tuần, đạo tràng
thụ cao: tú bá vạn lý. Chư Bồ-tát trung, tuy
hữu thiện căn liệt giả, diệc năng liễu tri. Dục
kiến chư Phật tịnh quốc trang nghiêm, tất ư
bảo thụ gian kiến, do như minh kính, đồ kỵ
diện tượng. Nhược bất nhĩ giả, bất thủ
Chánh Giác.**

(*Tứ thập: Vô lượng sắc thụ nguyện;*
Tứ thập nhất: Thụ hiện Phật sát nguyện)

**Ngã tác Phật thời, sở cư Phật sát, quảng
bác nghiêm tịnh, quang oánh như kính, triệt
chiếu thập phương vô lượng vô số bất khả tư
nghì chư Phật thế giới. Chúng sanh đồ giả,
sanh hy hữu tâm. Nhược bất nhĩ giả, bất thủ
Chánh Giác.**

(*Tứ thập nhị: Triệt chiếu thập phương nguyện*)

**Ngã tác Phật thời, hạ tung địa tế, thượng
chí hư không, cung điện, lâu quán, trì lưu,
hoa thụ, quốc độ sở hữu nhất thiết vạn vật,**

**giai dī vô lượng bảo hương hiệp thành. Kỳ
hương phổ huân thập phương thế giới.
Chúng sanh văn giả, giai tu Phật hạnh.
Nhược bất nhĩ giả, bất thủ Chánh Giác.**

(*Tứ thập tam: Bảo hương phổ huân nguyện*)

**Ngã tác Phật thời, thập phương Phật sát
chư Bồ-tát chúng, văn ngã danh dī, giai tất
đãi đắc thanh tịnh, giải thoát, phổ đẳng tam-
muội, chư thâm tổng trì, trụ tam-ma-địa, chí
ư thành Phật. Định trung thường cúng vô
lượng vô biên nhất thiết chư Phật, bất thất
định ý. Nhược bất nhĩ giả, bất thủ Chánh
Giác.**

(*Tứ thập tú: Phổ đẳng tam-muội nguyện;
Tứ thập ngũ: Định trung cúng Phật nguyện*)

**Ngã tác Phật thời, tha phương thế giới
chư Bồ-tát chúng, văn ngã danh giả, chứng
ly sanh pháp, hoạch Đà-la-ni, thanh tịnh
hoan hỷ, đắc bình đẳng trụ, tu Bồ-tát hạnh,
cụ túc đức bốn. Ứng thời bất hoạch nhất nhị**

**tam nhẫn, ư chư Phật pháp, bất năng hiện
chứng bất thoái chuyển giả, bất thủ Chánh
Giác.**

(*Tứ thập lục: Hoạch Đà-la-ni nguyện;*
Tứ thập thất: Văn danh đắc nhẫn nguyện;
Tứ thập bát: Hiện chứng bất thoái nguyện)

TẤT THÀNH CHÁNH GIÁC ĐỆ THẤT

**Phật cáo A Nan: Nhĩ thời Pháp Tạng
Tỳ-kheo thuyết thủ nguyện dĩ, dĩ kệ tụng
viết:**

**Ngã kiến siêu thế chí
Tất chí Vô thượng đạo
Tư nguyện bất mãn túc
Thệ bất thành Đẳng Giác.
Phục vi đại thí chủ
Phổ tế chư cùng khổ**

Linh bỉ chư quần sanh

Trường dạ vô ưu não

Xuất sanh chúng thiện căn

Thành tựu Bồ-đề quả.

Ngã nhược thành Chánh Giác

Lập danh Vô Lượng Thọ

Chúng sanh văn thủ hiệu

Câu lai ngã sát trung

Như Phật kim sắc thân

Diệu tướng tất viên mãn.

Diệc dĩ đại bi tâm

Lợi ích chư quần phẩm

Ly dục thâm chánh niệm

Tịnh huệ tu phạm hạnh.

Nguyện ngã trí huệ quang

Phổ chiếu thập phương sát

Tiêu trừ tam cấu minh

**Minh tế chúng ách nạn
Tất xả tam đồ khổ
Diệt chư phiền não ám
Khai bỉ trí huệ nhã
Hoạch đắc quang minh thân
Bế tắc chư ác đạo
Thông đạt thiện thú môn
Vị chúng khai Pháp tang
Quảng thí công đức bảo.

Như Phật vô ngại trí
Sở hành từ mẫn hạnh
Thường tác thiên nhân sư
Đắc vi tam giới hùng
Thuyết pháp sư tử hống
Quảng độ chư hữu tình
Viên mãn tích sở nguyện
Nhất thiết giai thành Phật.**

**Tư nguyện nhược khắc quả
Đại thiên ứng cảm động
Hư không chư thiên thần
Đương vụ trân diệu hoa.**

Phật cáo A Nan: “**Pháp Tạng Tỳ-kheo** thuyết thử tụng dĩ, ứng thời phổ địa lục chủng chấn động, thiên vụ diệu hoa, dĩ tán kỳ thương. Tự nhiên âm nhạc không trung tán ngôn: ‘**Quyết định tất thành Vô Thương Chánh Giác**’”.

TÍCH CÔNG LŨY ĐỨC ĐÊ BÁT

A Nan! Pháp Tạng Tỳ-kheo ư Thế Tự Tại Vương Như Lai tiên, cập chư thiên nhân đại chúng chi trung, phát tư hoằng thệ nguyện dĩ. Trụ Chân-thật-huệ, dũng mãnh tinh tấn, nhất hướng chuyên chí trang nghiêm diệu độ. Sở tu Phật quốc, khai

khuếch quảng đại, siêu thăng độc diệu, kiến lập thường nhiên, vô suy vô biến.

Ư vô lượng kiếp, tích thực đức hạnh. Bất khởi tham sân si dục chư tưởng, bất trước sắc thanh hương vị xúc pháp. Đãn nhạo ức niệm, quá khứ chư Phật, sở tu thiện căn. Hành tịch tĩnh hạnh, viễn ly hư vọng. Y Chân-đế môn, thực chúng đức bốn. Bất kể chúng khổ, thiểu dục tri túc. Chuyên cầu bạch pháp, huệ lợi quần sanh. Chí nguyện vô quyện, nhẫn lực thành tựu.

Ư chư hữu tình, thường hoài từ nhẫn. Hòa nhan ái ngữ, khuyến dụ sách tấn. Cung kính Tam Bảo, phụng sự sư trưởng, vô hữu hư nguy siểm khúc chi tâm. Trang nghiêm chúng hạnh, quỹ phạm cụ túc. Quán pháp như hóa, tam-muội thường tịch. Thiện hộ khẩu nghiệp, bất cơ tha quá. Thiện hộ thân nghiệp, bất thất luật nghi. Thiện hộ ý nghiệp, thanh tịnh vô nhiễm.

Sở hữu quốc thành, tụ lạc, quyến thuộc, trân bảo, đô vô sở trước. Hằng dĩ bố-thí, trì-giới, nhẫn-nhục, tinh-tấn, thiền-định, trí-huệ, lục-độ chi hạnh, giáo hóa an lập chúng sanh, trụ ư Vô thương chân chánh chi đạo.

Do thành như thị chư thiện căn cố. Sở sanh chi xứ, vô lượng bảo tang, tự nhiên phát ứng. Hoặc vi Trưởng giả Cư sĩ, hào tánh tôn quý. Hoặc vi sát-lợi quốc vương, Chuyển-luân-thánh-đế. Hoặc vi Lục Dục thiên chủ, nãi chí Phạm vương. Ư chư Phật sở, tôn trọng cúng dường, vị tăng gián đoạn.

Như thị công đức, thuyết bất năng tận. Thân khẩu thường xuất vô lượng diệu hương. Do như chiên-đàn, ưu-bát-la hoa. Kỳ hương phổ huân vô lượng thế giới. Tùy sở sanh xứ, sắc tướng đoan nghiêm. Tam thập nhị tướng, bát thập chủng hảo, tất giai cụ túc. Thủ trung thường xuất vô tận chi bảo, trang

nghiêm chi cụ. Nhất thiết sở tu, tối thượng chi vật, lợi lạc hữu tình.

Do thị nhân duyên, năng linh vô lượng chúng sanh, giao phát A-nậu-đa-la Tam-miệu Tam-bồ-đề tâm.

VIÊN MÃN THÀNH TỰU ĐỆ CỦU

Phật cáo A Nan: “Pháp Tạng Tỳ-kheo, tu Bồ-tát hạnh, tích công lũy đức, vô lượng vô biên. Ư nhất thiết pháp, nhi đắc tự tại. Phi thị ngũ ngôn phân biệt chi sở năng tri. Sở phát thệ nguyện, viên mãn thành tựu. Như thật an trụ, cụ túc trang nghiêm, uy đức quảng đại, thanh tịnh Phật độ”.

A Nan văn Phật sở thuyết, bạch Thế Tôn ngôn: “Pháp Tạng Bồ-tát thành Bồ-đề giả. Vi thị quá khứ Phật da? Vị lai Phật da? Vi kim hiện tại tha phương thế giới da?”

Thế Tôn cáo ngôn: “**Bỉ Phật Như Lai, lai vô sở lai, khứ vô sở khứ, vô sanh vô diệt, phi quá hiện vị lai. Đãn dĩ thù nguyện độ sanh, hiện tại tây phương, khứ Diêm Phù Đề bá thiên câu-chi na-do-tha Phật sát, hữu thế giới danh viết Cực Lạc. Pháp Tạng thành Phật, hiệu A Mi Đà, thành Phật dĩ lai, ư kim thập kiếp. Kim hiện tại thuyết pháp. Hữu vô lượng vô số Bồ-tát Thanh-văn chi chúng, cung kính vi nhiêu”.**

GIAI NGUYỆN TÁC PHẬT ĐỆ THẬP

Phật thuyết A Mi Đà Phật vi Bồ-tát cầu
đắc thị nguyện thời, A Xà vương tử, dữ ngũ
bá đại Trưởng giả, văn chi giao đại hoan hỷ.
Các trì nhất kim hoa cái, câu đáo Phật tiền
tác lỄ, dĩ hoa cái thượng Phật dĩ, khước tọa
nhất diện thính kinh, tâm trung nguyện

ngôn: “Linh ngã đẳng tác Phật thời, gai như A Mi Đà Phật”.

Phật tức tri chi, cáo chư Tỳ-kheo: “**Thị vương tử đẳng, hậu đương tác Phật. Bỉ ư tiền thế trụ Bồ-tát đạo, vô số kiếp lai, cúng dường tú bá ức Phật. Ca Diếp Phật thời, bỉ đẳng vi ngã đệ tử. Kim cúng dường ngã, phục tương trị dã”.**

Thời chư Tỳ-kheo văn Phật ngôn giả,
mạc bất đại chi hoan hỷ.

QUỐC GIỚI NGHIÊM TỊNH ĐỆ THẬP NHẤT

Phật ngữ A Nan: “**Bỉ Cực Lạc giới, vô lượng công đức, cụ túc trang nghiêm. Vĩnh vô chúng khổ, chư nạn, ác thú, ma nã chi danh. Diệc vô tứ thời, hàn thủ, vũ minh chi dị. Phục vô đại tiểu giang hải, khâu lăng khanh khám, kinh kỷ sa lịch, Thiết Vi, Tu Di, thổ thạch đẳng sơn. Duy dĩ tự nhiên thất**

bảo. Huỳnh kim vi địa, khoan quảng bình chánh, bất khả hạn cực, vi diệu kỳ lê, thanh tịnh trang nghiêm, siêu du thập phương nhất thiết thế giới”.

A Nan văn dī, bạch Thế Tôn ngôn: “Nhược bỉ quốc độ vô Tu Di sơn, kỳ Tứ Thiên Vương thiên cập Đao Lợi thiên, y hà nhi trụ?”

Phật cáo A Nan: “Dạ Ma, Đâu Suất, nāi chí Sắc, Vô-sắc giới, nhất thiết chư thiên, y hà nhi trụ?”

A Nan bạch ngôn: “Bất khả tư nghì nghiệp lực sở trí”.

Phật ngữ A Nan: “Bất tư nghì nghiệp, nhữ khả tri da? Nhữ thân quả báo, bất khả tư nghì. Chúng sanh nghiệp báo, diệc bất khả tư nghì. Chúng sanh thiện căn, bất khả tư nghì. Chư Phật thánh lực, chư Phật thế giới, diệc bất khả tư nghì. Kỳ quốc chúng

**sanh, công đức thiện lực, trú hạnh nghiệp
địa, cập Phật thân lực, cố năng nhĩ nhĩ”.**

A Nan bạch ngôn: “**Nghiệp nhân quả
báo, bất khả tư ngờ. Ngã ư thủ pháp, thật
vô sở hoặc. Đãn vị tương lai chúng sanh, phá
trừ nghi vōng, cố phát tư vấn”.**

QUANG MINH BIẾN CHIẾU ĐỆ THẬP NHỊ

Phật cáo A Nan: “**A Mi Đà Phật uy thần
quang minh, tối tôn đệ nhất. Thập phương
chư Phật, sở bất năng cập, biến chiếu đông
phương Hằng sa Phật sát, nam tây bắc
phương, tú duy thượng hạ, diệc phục như thị.**

**Nhược hóa đảnh thượng viên quang,
hoặc nhất nhị tam tú do-tuần, hoặc bá thiên
vạn ức do-tuần. Chư Phật quang minh, hoặc
chiếu nhất nhị Phật sát, hoặc chiếu bá thiên
Phật sát. Duy A Mi Đà Phật, quang minh
phổ chiếu vô lượng vô biên vô số Phật sát.**

Chư Phật quang minh sở chiếu viễn cận, bốn kỳ tiền thế cầu đạo, sở nguyện công đức đại tiểu bất đồng. Chí tác Phật thời, các tự đắc chi, tự tại sở tác, bất vi dự kế.

A Mi Đà Phật, quang minh thiện hảo, thắng ư nhật nguyệt chi minh, thiên ức vạn bội, quang trung cực tôn, Phật trung chi vương. Thị cố Vô Lượng Thọ Phật, diệc hiệu Vô Lượng Quang Phật, diệc hiệu Vô Biên Quang Phật, Vô Ngại Quang Phật, Vô Đẳng Quang Phật, diệc hiệu Trí Huệ Quang, Thường Chiếu Quang, Thanh Tịnh Quang, Hoan Hỷ Quang, Giải Thoát Quang, An Ổn Quang, Siêu Nhật Nguyệt Quang, Bất Tư Nghì Quang.

Như thị quang minh, phổ chiếu thập phương nhất thiết thế giới. Kỳ hữu chúng sanh, ngộ tư quang giả, cầu diệt thiện sanh, thân ý nhu nhuyễn. Nhược tại tam đồ cực khổ chi xứ, kiến thử quang minh, giao đắc

hữu túc, mạng chung gai đắc giải thoát. Nhược hữu chúng sanh, văn kỳ quang minh, uy thần, công đức, nhật dạ xưng thuyết, chí tâm bất đoạn, tùy ý sở nguyện, đắc sanh kỳ quốc”.

THỌ CHÚNG VÔ LƯỢNG ĐỆ THẬP TAM

Phật ngữ A Nan: “Vô Lượng Thọ Phật, thọ mạng trường cửu, bất khả xưng kế. Hữu hữu vô số Thanh-văn chi chúng, thần trí đồng đạt, uy lực tự tại, năng ư chưởng trung trì nhất thiết thế giới. Ngã đệ tử trung Đại Mục Kiền Liên: thần thông đệ nhất. Tam thiên Đại thiên thế giới, sở hữu nhất thiết tinh tú chúng sanh, ư nhất trú dạ, tất tri kỵ số.

Giả sử thập phương chúng sanh, tất thành Duyên-giác. Nhất nhất Duyên-giác, thọ vạn ức tuế, thần thông gai như Đại Mục

Kiền Liên, tận kỳ thọ mạng, kiệt kỳ trí lực, tất cộng suy toán, bỉ Phật hội trung Thanh-văn chi số, thiên vạn phần trung bất cập nhất phần.

Thí như đại hải, thâm quảng vô biên, thiết thủ nhất mao, tích vi bá phần, toái như vi trần. Dĩ nhất mao trần, triêm hải nhất trích, thử mao trần thủy, tỳ hải thực đà? A Nan! Bỉ Mục Kiền Liên đẳng sở tri số giả, như mao trần thủy; Sở vị tri giả, như đại hải thủy.

Bỉ Phật thọ lượng, cập chư Bồ-tát, Thanh-văn, thiên nhân thọ lượng diệc nhī, phi dĩ toán kế thí dụ chi sở năng tri.

BẢO THỤ BIỂN QUỐC ĐỆ THẬP TỨ

Bỉ Nhu Lai quốc, đa chư bảo thụ: Hoặc thuần kim thụ, thuần bạch ngân thụ, lưu ly thụ, thủy tinh thụ, hổ phách thụ, mỹ ngọc

**thụ, mã nǎo thụ, duy nhất bảo thành, bất tạp
dư bảo.**

**Hoặc hữu nhị bảo tam bảo, nãi chí thất
bảo, chuyển cộng hiệp thành. Căn hành chi
cán, thủ bảo sở thành; Hoa diệp quả thực,
tha bảo hóa tác.**

**Hoặc hữu bảo thụ: huỳnh kim vi căn,
bạch ngân vi thân, lưu ly vi chi, thủy tinh vi
sao, hổ phách vi diệp, mỹ ngọc vi hoa, mã
nǎo vi quả. Kỳ dư chư thụ, phục hữu thất
bảo: hổ vi căn cán chi diệp hoa quả, chủng
chủng cộng thành.**

**Các tự dị hàng, hàng hàng tương trị,
hành hành tương vọng, chi diệp tương hướng,
hoa thực tương đương, vinh sắc quang diệu,
bất khả thăng thị.**

**Thanh phong thời phát, xuất ngũ âm
thanh, vi diệu cung thương, tự nhiên tương
hòa. Thị chư bảo thụ, chu biến kỳ quốc.**

BỒ ĐỀ ĐẠO TRÀNG ĐỆ THẬP NGŨ

Hữu kỳ Đạo tràng, hữu Bồ Đề thụ, cao tú bá vạn lý. Kỳ bốn chu vi ngũ thiên do-tuần, chi diệp tứ bố nhị thập vạn lý.

Nhất thiết chúng bảo, tự nhiên hiệp thành. Hoa quả phu vinh, quang huy biến chiếu. Phục hữu hồng lục thanh bạch, chư ma-ni bảo, chúng bảo chi vương, dĩ vi anh lạc. Vân tụ bảo tỏa, sức chư bảo trụ. Kim châu linh đặc, châu tát điêu gian. Trân diệu bảo võng, la phú kỳ thượng. Bá thiên vạn sắc, hổ tương ánh sức. Vô lượng quang viêm, chiếu diệu vô cực. Nhất thiết trang nghiêm, tùy ứng nhi hiện.

Vi phong từ động, xuy chư chi diệp, diễn xuất vô lượng diệu pháp âm thanh. Kỳ thanh lưu bối, biến chư Phật quốc. Thanh sướng ai lượng, vi diệu hòa nhã. Thập phương thế giới âm thanh chi trung, tối vi đệ nhất.

Nhược hữu chúng sanh, đỗ Bồ Đề thụ, văn thanh, khứu hương, thường kỳ quả vị, xúc kỳ quang ảnh, niệm thụ công đức, giai đắc lục căn thanh triệt, vô chư nǎo hoạn, trụ bất thoái chuyển, chí thành Phật đạo.

Phục do kiến bỉ thụ cố, hoạch tam chủng Nhẫn: nhất Âm-hưởng-nhẫn, nhị Nhu-thuận-nhẫn, tam giả Vô-sanh-pháp-nhẫn.

Phật cáo A Nan: “Như thị Phật sát, hoa quả thụ mộc, dữ chư chúng sanh, nhi tác Phật sự. Thủ giai Vô Lượng Thọ Phật: uy thần lực cố, bốn nguyện lực cố, mãn túc nguyện cố, minh liễu, kiên cố, cứu cánh nguyện cố”.

ĐƯỜNG XÁ LÂU QUÁN ĐỆ THẬP LỰC

Hữu Vô Lượng Thọ Phật giảng đường, tinh xá, lâu quán lan thuẫn, diệc giai thất bảo tự nhiên hóa thành. Phục hữu bạch-

châu ma-ni dī vi giao lạc, minh diệu vô tỳ.
Chư Bồ-tát chúng, sở cư cung điện, diệc
phục như thị.

Trung hưu tại địa giảng kinh, tụng kinh
giả; Hữu tại địa thọ kinh, thính kinh giả;
Hữu tại địa kinh hành giả; tư đạo, cập tọa
thiền giả. Hữu tại hư không giảng tụng thọ
thính giả; Kinh hành, tư đạo cập tọa Thiền
giả.

Hoặc đắc Tu-đà-hoàn, hoặc đắc Tư-đà-
hàm, hoặc đắc A-na-hàm, A-la-hán. Vị đắc
A-duy-việt-trí giả, tắc đắc A-duy-việt-trí.
Các tự niệm đạo, thuyết đạo, hành đạo, mạc
bất hoan hỷ.

TUYỀN TRÌ CÔNG ĐỨC ĐỆ THẬP THẤT

Hựu kỳ giảng đường tả hữu, tuyên trì
giao lưu. Tung quảng thâm thiển, giai các
nhất đẳng, hoặc thập do-tuần, nhị thập do-

tuần, nãi chí bá thiên do-tuần. Trạm nhiên hương khiết, cụ bát công đức.

Ngạn biên vô số chiên-đàn hương thụ, kiết tường quả thụ, hoa quả hằng phương, quang minh chiếu diệu. Tu điền mật diệp, giao phú ư trì. Xuất chủng chủng hương, thế vô năng dụ. Tùy phong tán phúc, duyên thủy lưu phần.

Hựu phục trì sức thất bảo, địa bố kim sa. Ưu Bát La hoa, Bát Đàm Ma hoa, Câu Mâu Đầu hoa, Phân Đà Lợi hoa, tạp sắc quang mậu, di phú thủy thượng.

Nhược bỉ chúng sanh, quá dục thử thủy, dục chí túc giả, dục chí tất giả, dục chí yêu dịch, dục chí cảnh giả, hoặc dục quán thân. Hoặc dục lãnh giả, ôn giả, cấp lưu giả, hoãn lưu giả, kỳ thủy nhất nhứt tùy chúng sanh ý. Khai thần duyệt thể, tịnh nhược vô hình. Bảo sa ánh triệt, vô thâm bất chiếu.

**Vi lan từ hồi, chuyển tương quán chú. Ba
dương vô lượng vi diệu âm thanh: hoặc văn
Phật Pháp Tăng thanh, Ba-la-mật thanh,
chỉ-túc tịch-tĩnh thanh, vô-sanh vô-diệt
thanh, thập-lực vô-úy thanh, hoặc văn vô-
tánh vô-tác vô-ngã thanh, đại từ đại bi hỷ xả
thanh, cam lồ quán đảnh thọ vị thanh.**

**Đắc văn như thị chủng chủng thanh dĩ,
kỳ tâm thanh tịnh, vô chư phân biệt, chánh
trực bình đẳng, thành thực thiện căn. Tùy
kỳ sở văn, dữ pháp tương ứng. Kỳ nguyện
văn giả, triếp độc văn chi. Sở bất dục văn,
liễu vô sở văn. Vĩnh bất thoái ư A-nậu-đa-la
Tam-miệu Tam-bồ-đề tâm.**

**Thập phương thế giới chư vãng sanh giả,
giai ư thất bảo trì liên hoa trung, tự nhiên
hóa sanh. Tất thọ thanh hư chi thân, vô cực
chi thể. Bất văn tam đồ ác não khổ nạn chi
danh, thượng vô giả thiết, hà huống thật khổ.**

**Đãn hữu tự nhiên khoái lạc chi âm. Thị cố bỉ
quốc danh vi Cực Lạc.**

SIÊU THẾ HY HỮU ĐỆ THẬP BÁT

**Bỉ Cực Lạc quốc, sở hữu chúng sanh,
dung sắc vi diệu, siêu thế hy hữu. Hàm đồng
nhất loại, vô sai biệt tướng. Đãn nhân thuận
dư phuong tục, cố hữu thiên nhân chi danh.**

Phật cáo A Nan: “Thí như thế gian bần
khổ khất nhân, tại Đế vương biên, diện mạo
hình trạng, ninh khả loại hò? Đế vương
nhược tỳ Chuyển-luân-thánh-vương, tắc vi
bỉ lậu, do bỉ khất nhân, tại Đế vương biên dã.
Chuyển-luân-thánh-vương, uy tướng đệ
nhất, tỳ chi Đao Lợi thiên vương, hựu phục
xú liệt. Giả linh Đế Thích, tỳ Đệ Lục thiên,
tuy bá thiên bội, bất tương loại dã. Đệ Lục
thiên vương, nhược tỳ Cực Lạc quốc trung,

**Bồ-tát Thanh-văn, quang nhan dung sắc,
tuy vạn ức bội, bất tương cập đai.**

Sở xử cung điện, y phục, ẩm thực, do như
Tha Hóa Tự Tại thiên vương. Chí ư uy đức,
giai vị, thần thông biến hóa, nhất thiết thiên
nhân, bất khả vi tỷ, bá thiên vạn ức, bất khả
kế bội.

A Nan ứng tri: Vô Lượng Thọ Phật Cực
Lạc quốc độ, như thị công đức trang nghiêm,
bất khả tư ngùi.

THỌ DỤNG CỤ TÚC ĐỆ THẬP CỦU

Phục thứ Cực Lạc thế giới, sở hữu chúng
sanh, hoặc dĩ sanh; hoặc hiện sanh; hoặc
đương sanh, giai đắc như thị chư diệu sắc
thân. Hình mạo đoan nghiêm, phước đức vô
lượng, trí huệ minh liễu, thần thông tự tại.

Thọ dụng chủng chủng, nhất thiết phong
túc. Cung điện, phục sức, hương hoa, phan

cái, trang nghiêm chi cụ, tùy ý sở tu, tất giai như niêm.

Nhược dục thực thời, thất bảo bát khí, tự nhiên tại tiền; Bá vị ẩm thực, tự nhiên doanh mãn. Tuy hữu thủ thực, thật vô thực giả, đắn kiến sắc văn hương, dī ý vi thực. Sắc lực tăng trưởng, nhi vô tiễn uế. Thân tâm nhu nhuyễn, vô sở vị trước. Sự dī hóa khứ, thời chí phục hiện.

Phục hữu chúng bảo diệu y, quan đới, anh lạc, vô lượng quang minh, bá thiên diệu sắc, tất giai cụ túc, tự nhiên tại thân.

Sở cư xá trạch, xứng kỳ hình sắc. Bảo vồng di phú, huyền chư bảo linh, kỳ diệu trân dị, chu biến hiệu sức. Quang sắc hoảng diệu, tận cực nghiêm lệ. Lâu quán lan thuẫn, đường vũ phòng các, quảng hiệp phuong vien, hoặc đại hoặc tiểu, hoặc tại hư không, hoặc tại bình địa, thanh tịnh an ổn, vi diệu khoái lạc, ứng niêm hiện tiền, vô bất cụ túc.

ĐỨC PHONG HOA VŨ ĐỆ NHỊ THẬP

Kỳ Phật quốc độ, mỗi ư thực thời, tự nhiên đức phong từ khởi, xuy chư la vãng, cập chúng bảo thụ, xuất vi diệu âm, diễn thuyết: Khổ, Không, Vô-thường, Vô-ngã, chư Ba-la-mật. Lưu bố vạn chủng ôn nhã đức hương. Kỳ hữu văn giả, trần lao cầu tập, tự nhiên bất khởi. Phong xúc kỳ thân, an hòa điều thích, do như Tỳ-kheo đắc Diệt-tận-định.

Phục xuy thất bảo lâm thụ, phiêu hoa thành tụ, chủng chủng sắc quang, biến mẫn Phật độ. Tùy sắc thứ đệ, nhi bất tạp loạn. Nhu nhuyễn quang khiết, như Đâu La Miên. Túc lý kỳ thượng, một thâm tú chỉ, tùy túc cử dĩ, hoàn phục như sơ. Quá thực thời hậu, kỳ hoa tự một, đại địa thanh tịnh, cánh vụ tân hoa. Tùy kỳ thời tiết, hoàn phục chu biến, dữ tiền vô dị, như thị lục phản.

BẢO LIÊN PHẬT QUANG ĐỆ NHỊ THẬP NHẤT

Hựu chúng bảo liên hoa chu mān thế giới.
Nhất nhāt bảo hoa bá thiēn ức diệp. Kỳ hoa
quang minh, vô lượng chủng sắc. Thanh sắc
thanh quang, bạch sắc bạch quang, huyền
hoàng châu tử, quang sắc diệc nhiên.

Phục hưu vô lượng diệu bảo bá thiēn Ma
Ni, ánh sức trân kỲ, minh diệu nhāt nguyệt.
Bỉ liên hoa lượng, hoặc bán do-tuần, hoặc
nhất nhī tam tú, nāi chí bá thiēn do-tuần.
Nhất nhāt hoa trung, xuất tam thập lục bá
thiēn ức quang.

Nhất nhāt quang trung, xuất tam thập
lục bá thiēn ức Phật. Thân sắc tử kim, tướng
hảo thù đặc. Nhất nhāt chư Phật, hựu phóng
bá thiēn quang minh, phổ vị thập phương
thuyết vi diệu pháp. Như thị chư Phật, các
các an lập vô lượng chúng sanh ư Phật chánh
đạo.

QUYẾT CHỨNG CỰC QUẢ ĐỆ NHỊ THẬP NHỊ

Phục thứ A Nan! Bỉ Phật quốc độ, vô
hữu hôn ám, hỏa quang, nhật Nguyệt tinh
diệu, trú dạ chi tượng, diệc vô: tuế Nguyệt
kiếp số chi danh. Phục vô trụ trước gia thất.
Ư nhất thiết xứ, ký vô tiêu thức danh hiệu,
diệc vô thủ xả phân biệt, duy thọ thanh tịnh
tối thượng khoái lạc.

Nhược hữu Thiện-nam-tử, Thiện-nữ-
nhân, nhược dī sanh, nhược đương sanh, giải
tất trụ ư chánh-định chi tụ, quyết định
chứng ư A-nậu-đa-la Tam-miệu Tam-bồ-đề.
Hà dī cố? Nhược tà-định-tụ, cập bất-định-tụ,
bất năng liễu tri kiến lập bỉ nhân cố!

THẬP PHƯƠNG PHẬT TÁN ĐỆ NHỊ THẬP TAM

Phục thứ A Nan! Đông phương Hằng hà
sa số thế giới, nhất nhất giới trung như Hằng

sa Phật, các xuất quang trường thiêt tướng, phóng vô lượng quang, thuyết thành thật ngôn, xưng tán Vô Lượng Thọ Phật, bất khả tư nghì công đức.

Nam tây bắc phương, Hằng sa thế giới, chư Phật xưng tán, diệc phục như thị. Tứ duy thượng hạ, Hằng sa thế giới, chư Phật xưng tán, diệc phục như thị.

Hà dĩ cố? Dục linh tha phương sở hữu chúng sanh, văn bỉ Phật danh, phát thanh tịnh tâm, ức niêm thọ trì, quy y cúng dường, nāi chí năng phát nhất niêm tịnh tín, sở hữu thiện căn, chí tâm hồi hướng, nguyện sanh bỉ quốc. Tùy nguyện giải sanh, đắc bất thoái chuyển, nāi chí Vô-thượng Chánh-đẳng Bồ-đề.

TAM BỐI VĂNG SANH ĐỆ NHỊ THẬP TỨ

Phật cáo A Nan: “Thập phương thế giới
chư thiên nhân dân, kỳ hữu chí tâm nguyện
sanh bỉ quốc, phàm hữu tam bối.

**Kỳ thượng bối giả, xả gia khí dục, nhi tác
Sa-môn; Phát Bồ-đề tâm, nhất hướng
chuyên niệm: A Mi Đà Phật; Tu chư công
đức, nguyện sanh bỉ quốc.**

**Thử đẳng chúng sanh, lâm thọ chung
thời, A Mi Đà Phật, dã chư thánh chúng,
hiện tại kỳ tiền. Kinh tu-du gian, tức tùy bỉ
Phật vãng sanh kỳ quốc, tiện ư thất bảo hoa
trung tự nhiên hóa sanh. Trí huệ dũng mãnh,
thần thông tự tại.**

**Thị cố A Nan! Kỳ hữu chúng sanh dục ư
kim thế kiến A Mi Đà Phật giả, ưng phát Vô-
thượng Bồ-đề chi tâm; Phục đương chuyên
niệm Cực Lạc quốc độ. Tích tập thiện căn,
ưng trì hồi hướng. Do thử kiến Phật, sanh bỉ**

**quốc trung, đắc bất thoái chuyển, nãi chí
Vô-thượng Bồ-đề.**

**Kỳ trung bối giả, tuy bất năng hành tác
Sa-môn, đại tu công đức, đương phát
Vô-thượng Bồ-đề chi tâm; Nhất hướng
chuyên niệm: A Mi Đà Phật; Tùy kỷ tu hành,
chư thiện công đức, phụng trì trai giới, khởi
lập tháp tượng; Phạn tự Sa-môn, huyền tăng
nhiên đăng, tán hoa thiêu hương. Dĩ thử hồi
hướng, nguyện sanh bỉ quốc.**

**Kỳ nhân lâm chung, A Mi Đà Phật, hóa
hiện kỳ thân, quang minh tướng hảo, cụ như
chân Phật, dũng chư đại chúng tiền hậu vi
nhiều, hiện kỳ nhân tiền, nghiệp thọ đạo dẫn;
Tức tùy hóa Phật vãng sanh kỳ quốc; Trụ
bất thoái chuyển, Vô-thượng Bồ-đề; Công
đức trí huệ, thứ như thượng bối giả dã.**

**Kỳ hạ bối giả, giả sử bất năng tác chư
công đức, đương phát Vô-thượng Bồ-đề chi
tâm, nhất hướng chuyên niệm A Mi Đà Phật.**

Hoan hỷ tín nhạo, bất sanh nghi hoắc. Dĩ chí thành tâm, nguyện sanh kỳ quốc.

Thử nhân lâm chung, mộng kiến bỉ Phật, diệc đắc vãng sanh; Công đức trí huệ, thứ như trung bối giả dã.

Nhuodate hưu chúng sanh trụ Đại-thừa giả, dĩ thanh tịnh tâm, hướng Vô Lượng Thọ, nãi chí thập niêm, nguyện sanh kỳ quốc; Văn thậm thâm pháp, tức sanh tín giải, nãi chí hoạch đắc nhất niêm tịnh tâm, phát nhất niêm tâm, niêm ư bỉ Phật.

Thử nhân lâm mạng chung thời, như tại mộng trung, kiến A Mi Đà Phật, định sanh bỉ quốc, đắc bất thoái chuyển, Vô-thượng Bồ-đề”.

VÃNG SANH CHÁNH NHÂN ĐỆ NHỊ THẬP NGŨ

Phục thử A Nan! Nhuodate hưu Thiện-nam-tử, Thiện-nữ-nhân, văn thử kinh điển,

**thọ trì độc tụng, thư tả cúng dường; Trú dạ
tương tục, cầu sanh bỉ sát; Phát Bồ-đề tâm;
Trì chư cấm giới, kiên thủ bất phạm; Nhiêu
ích hữu tình, sở tác thiện căn, tất thí dũ chi,
linh đắc an lạc; Ức niệm Tây Phương A Mi
Đà Phật, cập bỉ quốc độ. Thị nhân mạng
chung, như Phật sắc tướng chủng chủng
trang nghiêm, sanh bảo sát trung; Tốc đắc
văn pháp, vĩnh bất thoái chuyển.**

**Phục thứ A Nan! Nhược hữu chúng sanh
dục sanh bỉ quốc. Tuy bất năng đại tinh tấn
Thiền-định, tận trì kinh giới, yếu đương tác
thiện. Sở vị: Nhất bất sát sanh; Nhị bất thâu
đạo; Tam bất dâm dục; Tứ bất vọng ngôn;
Ngũ bất ỷ ngũ; Lục bất ác khẩu; Thất bất
lưỡng thiệt; Bát bất tham; Cửu bất sân;
Thập bất si. Như thị trú dạ tư duy: Cực Lạc
thế giới A Mi Đà Phật, chủng chủng công
đức, chủng chủng trang nghiêm; Chí tâm
quy y, đánh lê cúng dường. Thị nhân lâm**

**chung, bất kinh bất bố, tâm bất điện đảo, tức
đắc vãng sanh bỉ Phật quốc độ.**

Nhuọc đa sự vật, bất năng ly gia, bất hạ
đại tu trai giới, nhất tâm thanh tịnh. Hữu
không nhàn thời, đoan chánh thân tâm,
tuyệt dục khử ưu, từ tâm tinh tấn. Bất đương
sân nộ, tật đố, bất đắc tham thiết xan tích,
bất đắc trung hối, bất đắc hồ nghi. Yếu
đương hiếu thuận, chí thành trung tín.
Đương tín Phật kinh ngữ thâm, đương tín tác
thiện đắc phước. Phụng trì như thị đẳng
pháp, bất đắc khuy thất.

**Tư duy thực kế, dục đắc độ thoát. Trú
dạ thường niệm, nguyện dục vãng sanh A Mi
Đà Phật thanh tịnh Phật quốc. Thập nhật
thập dạ, nāi chí nhất nhật nhất dạ, bất đoạn
tuyệt giả, thọ chung giai đắc vãng sanh kỳ
quốc.**

**Hành Bồ-tát đạo, chư vãng sanh giả, giai
đắc A-duy-việt-trí; Giai cụ kim sắc tam thập**

nhi¹ tướng; Giai đương tác Phật. Dục ư hà phương Phật quốc tác Phật, tùng tâm sở nguyện; Tùy kỳ tinh tấn tảo vân, cầu đạo bất hưu, hội đương đắc chi, bất thất kỳ sở nguyện dã.

A Nan! Dĩ thử nghĩa lợi cố, vô lượng vô số bất khả tư ngì vô hữu đẳng đẳng vô biên thế giới, chư Phật Như Lai, giai cộng xưng tán Vô Lượng Thọ Phật sở hữu công đức.

LỄ CÚNG THÍNH PHÁP ĐỆ NHỊ THẬP LỤC

Phục thứ A Nan! Thập phương thế giới chư Bồ-tát chúng, vị dục chiêm lễ: Cực Lạc thế giới Vô Lượng Thọ Phật. Các dĩ hương hoa, tràng phan bảo cái, vãng nghệ Phật sở, cung kính cúng dường. Thính thọ kinh pháp, tuyên bố đạo hóa, xưng tán Phật độ công đức trang nghiêm.

Nhĩ thời Thế Tôn tức thuyết tụng viết:

Đông phương chư Phật sát

Số như Hằng hà sa

Hằng sa Bồ-tát chúng

Vãng lê Vô Lượng Thọ

Nam, tây, bắc, tứ duy

Thượng, hạ diệc phục nhiên.

Hàm dĩ tôn trọng tâm

Phụng chư trân diệu cúng.

Sướng phát hòa nhã âm

Ca thán Tối Thắng Tôn

Cứu đạt thần thông huệ

Du nhập thân Pháp môn.

Văn Phật thánh đức danh

An ổn đắc đại lợi

Chủng chủng cúng dường trung

Cần tu vô giải quyện.

Quán bỉ thù thắng sát

Vi diệu nan tư ngì
Công đức phổ trang nghiêm
Chư Phật quốc nan tỳ.

Nhân phát Vô thượng tâm
Nguyễn tốc thành Bồ-đề.
Ứng thời Vô Lượng Tôn
Vi tiểu hiện kim dung

Quang minh tùng khẩu xuất
Biến chiếu thập phương quốc.
Hồi quang hoàn nhiễu Phật
Tam túng đảnh nhập
Bồ-tát kiến thử quang
Tức chứng bất thoái vị.

Thời hội nhất thiết chúng
Hỗ khánh sanh hoan hỷ.
Phật ngữ phạm lôi chấn
Bát âm sướng diệu thanh.

Thập phương lai Chánh-sĩ

Ngô tất tri bỉ nguyện

Chí cầu nghiêm Tịnh-độ

Thọ ký đương tác Phật.

Giác liễu nhất thiết pháp

Do như mộng, huyễn, hưởng.

Mãn túc chư diệu nguyện

Tất thành như thị sát.

Tri độ như ảnh tượng

Hằng phát hoằng thệ tâm

Cứu cánh Bồ-tát đạo

Cụ chư công đức bốn.

Tu thắng Bồ-đề hạnh

Thọ ký đương tác Phật.

Thông đạt chư Pháp-tánh

Nhất thiết không, vô ngã.

Chuyên cầu tịnh Phật độ

Tất thành như thị sát.
Văn pháp nhạo thọ hành
Đắc chí thanh tịnh xứ
Tất ư Vô Lượng Tôn
Thọ ký thành Đẳng Giác.
Vô biên thù thắng sát
Kỳ Phật bốn nguyện lực.
Văn danh dục vãng sanh
Tự trí bất thoái chuyển.
Bồ-tát hưng chí nguyện
Nguyện kỷ quốc vô di
Phổ niệm độ nhất thiết
Các phát Bồ-đề tâm
Xả bỉ luân hồi thân
Câu linh đăng bỉ ngạn.
Phụng sự vạn ức Phật
Phi hóa biến chư sát

Cung kính hoan hỷ khứ
Hoàn đáo An Dưỡng quốc.

CA THÁN PHẬT ĐỨC ĐỆ NHỊ THẬP THẤT

Phật ngữ A Nan: “Bỉ quốc Bồ-tát, thừa
Phật uy thần, ư nhất thực khoảnh, phục
vãng thập phương vô biên tịnh sát, cúng
dường chư Phật. Hoa hương tràng phan,
cúng dường chi cụ, ứng niêm túc chí, giai
hiện thủ trung; Trân diệu thù đặc, phi thế sở
hữu. Dĩ phụng chư Phật, cập Bồ-tát chúng.

Kỳ sở tán hoa, tức ư không trung, hiệp vi
nhất hoa. Hoa giai hướng hạ, đoan viên chu
táp; Hóa thành hoa cái; Bá thiên quang sắc;
Sắc sắc dị hương, hương khí phổ huân. Cái
chi tiểu giả, mãn thập do-tuần. Như thị
chuyển bội, nãi chí biến phú Tam thiên Đại
thiên thế giới. Tùy kỳ tiền hậu, dĩ thứ hóa
một. Nhược bất cánh dĩ tân hoa trùng tán,

tiền sở tán hoa chung bất phục lạc. Ủ hư không trung cộng tấu thiên nhạc, dĩ vi diệu âm ca thán Phật đức.

Kinh tu-du gian, hoàn kỳ bốn quốc, đồ tất tập hội thất bảo giảng đường. Vô Lượng Thọ Phật, tắc vị quảng tuyên đại giáo, diễn sướng diệu pháp. Mạc bất hoan hỷ, tâm giải đắc đạo.

Tức thời hương phong xuy thất bảo thụ, xuất ngũ âm thanh. Vô lượng diệu hoa, tùy phong tú tán. Tự nhiên cúng dường, như thị bất tuyệt. Nhất thiết chư thiên, giai tê bá thiên hoa hương, vạn chủng kỹ nhạc, cúng dường bỉ Phật, cập chư Bồ-tát Thanh-văn chi chúng. Tiền hậu vãng lai, hy di khoái lạc.

Thứ giai Vô Lượng Thọ Phật bốn nguyện gia uy; Cập tầng cúng dường Như Lai, thiện căn tương tục; Vô khuyết giảm cố; Thiện tu tập cố; Thiện nghiệp thủ cố; Thiện thành tựu cố”.

ĐẠI SĨ THÂN QUANG ĐỆ NHỊ THẬP BÁT

Phật cáo A Nan: “**Bỉ Phật quốc trung,
chư Bồ-tát chúng, tất giai đồng thị, triệt
thính, bát phuong, thượng hạ, khứ lai, hiện
tại chi sự. Chư thiên nhân dân, dī cập quyên
phi nhuyễn động chi loại, tâm ý thiện ác,
khẩu sở dục ngôn, hà thời độ thoát, đắc đạo
vãng sanh, giai dự tri chi. Hữu bỉ Phật sát
chư Thanh-văn chúng, thân quang nhất tầm,
Bồ-tát quang minh, chiếu bá do-tuần.**

**Hữu nhị Bồ-tát, tối tôn đệ nhất. Uy thần
quang minh, phổ chiếu Tam thiên Đại thiên
thế giới”.**

A Nan bạch Phật: “**Bỉ nhị Bồ-tát, kỳ hiệu
vân hà?”.**

Phật ngôn: “**Nhất danh Quán Thế Âm,
nhất danh Đại Thế Chí. Thủ nhị Bồ-tát, ư Ta
Bà giới, tu Bồ-tát hạnh, vãng sanh bỉ quốc.
Thường tại A Mi Đà Phật tả hữu. Dục chí**

thập phương vô lượng Phật sở, tùy tâm tắc đáo. Hiện cư thử giới, tác đại lợi lạc.

Thế gian Thiện-nam-tử, Thiện-nữ-nhân, nhược hữu cấp nạn khủng bố, đān tự quy mạng Quán Thế Âm Bồ-tát, vô bất đắc giải thoát giả”.

NGUYỆN LỰC HOẰNG THÂM ĐỆ NHỊ THẬP CỦU

Phục thứ A Nan! Bỉ Phật sát trung, sở hữu hiện tại, vị lai nhất thiết Bồ-tát, giai đương cứu cánh nhất sanh Bổ-xú.

Duy trừ đại nguyện, nhập sanh tử giới, vị độ quần sanh, tác sư tử hống. Hoàn đại giáp trụ, dī hoằng thệ công đức nhi tự trang nghiêm. Tuy sanh Ngũ trước Ác thế, thị hiện đồng bỉ, trực chí thành Phật, bất thọ ác thú. Sanh sanh chi xứ, thường thức túc mạng.

Vô Lượng Thọ Phật ý dục độ thoát thập phương thế giới chư chúng sanh loại, giai sứ

vãng sanh kỳ quốc; Tất linh đắc Nê Hoàn
đạo. Tác Bồ-tát giả, linh tất tác Phật. Ký tác
Phật dī, chuyển tương giáo thọ, chuyển
tương độ thoát. Như thị triển chuyển, bất
khả phục kế.

Thập phương thế giới, Thanh-văn Bồ-tát,
chư chúng sanh loại, sanh bỉ Phật quốc, đắc
Nê Hoàn đạo; Dương tác Phật giả, bất khả
thăng số. Bỉ Phật quốc trung, thường như
nhất pháp, bất vi tăng đa. Sở dī giả hà? Do
như đại hải, vi thủy trung vương. Chư thủy
lưu hành, đô nhập hải trung. Thị đại hải
thủy, ninh vi tăng giảm.

Bát phương thượng hạ, Phật quốc vô số.
A Mi Đà quốc, trường cửu quảng đại, minh
hảo khoái lạc, tối vi độc thắng. Bốn kỳ vi Bồ-
tát thời, cầu đạo sở nguyện, lũy đức sở trí. Vô
Lượng Thọ Phật, ân đức bố thí, bát phương
thượng hạ, vô cùng vô cực, thâm đại vô
lượng, bất khả thăng ngô.

BỒ TÁT TU TRÌ ĐỆ TAM THẬP

Phục thứ A Nan! Bỉ Phật sát trung, nhất thiết Bồ-tát, thiền định trí huệ, thân thông uy đức, vô bất viên mãn. Chư Phật mật tang, cứu cánh minh liễu. Điều phục chư căn, thân tâm nhu nhuyễn. Thâm nhập chánh huệ, vô phục dư tập. Y Phật sở hành, Thất-giác Thánh-đạo. Tu hành Ngũ nhãm, chiếu Chân đạt Tục. Nhục-nhãm giản trạch, Thiên-nhãm thông đạt, Pháp-nhãm thanh tịnh, Huệ-nhãm kiến chân, Phật-nhãm cụ túc, giác liễu Pháp-tánh.

Biện tài tổng trì, tự tại vô ngại. Thiện giải thế gian vô biên phương tiện. Sở ngôn thành đế, thâm nhập nghĩa vị. Độ chư hữu tình, diễn thuyết chánh pháp: vô tướng vô vi, vô phược vô thoát, vô chư phân biệt, viễn ly diên đảo.

Ư sở thọ dụng, giai vô nhiếp thủ. Biến du
Phật sát, vô ái vô yếm. Diệc vô hy cầu bất hy
cầu tưởng, diệc vô bỉ ngã vi oán chi tưởng.

Hà dĩ cố? Bỉ chư Bồ-tát, ư nhất thiết
chúng sanh, hữu đại từ bi lợi ích tâm cố. Xả
ly nhất thiết chấp trước, thành tựu vô lượng
công đức. Dĩ vô ngại huệ, giải pháp như như.
Thiện tri Tập Diệt âm thanh phương tiện.
Bất hân thế ngữ, nhạo tại chánh luận.

Tri nhất thiết pháp, tất giai không tịch.
Sanh thân phiền não, nhị dư câu tận. Ủ tam
giới trung, bình đẳng cần tu, cứu cánh Nhất-
thừa, chí ư bỉ ngạn. Quyết đoạn nghi vãng,
chứng vô sở đắc. Dĩ Phương-tiện-trí, tăng
trưởng liễu tri. Tùng bốn dĩ lai, an trụ thần
thông, đắc Nhất-thừa đạo, bất do tha ngộ.

CHÂN THẬT CÔNG ĐỨC ĐỆ TAM THẬP NHẤT

Kỳ trí hoằng thâm, thí như cự hải;
Bồ-đề cao quảng, dụ nhược Tu Di; Tự thân
uy quang, siêu ư nhật nguyệt; Kỳ tâm khiết
bạch, do như Tuyết sơn.

Nhẫn nhục như địa, nhất thiết bình đẳng;
Thanh tịnh như thủy, tẩy chư trần cấu; Sí
thịnh như hỏa, thiêu phiền não tân; Bất
trước như phong, vô chư chướng ngại.

Pháp âm lôi chấn, giác vị giác cố; Vụ
cam lồ pháp, nhuận chúng sanh cố; Khoáng
nhược hư không, đại từ đẳng cố; Như tịnh
liên hoa, ly nhiễm ô cố; Như Ni Câu thụ, phú
ấm đại cố; Như Kim Cang xứ, phá tà chấp
cố; Như Thiết Vi sơn, chúng ma ngoại đạo
bất năng động cố.

Kỳ tâm chánh trực, thiện xảo quyết định;
Luận pháp vô yếm, cầu pháp bất quyên;
Giới nhược lưu ly, nội ngoại minh khiết; Kỳ

sở ngôn thuyết, linh chúng duyệt phục; Kích pháp cổ, kiến Pháp tràng, diệu huệ nhật, phá si ám. Thuần tịnh ôn hòa, tịch định minh sát. Vi đại đạo sư, diệu phục tự tha.

Dẫn đạo quần sanh, xả chư ái trước. Vĩnh ly tam cấu, du hý thần thông. Nhân duyên nguyện lực, xuất sanh thiện căn. Tồi phục nhất thiết ma quân, tôn trọng phụng sự chư Phật. Vi thế minh đăng, tối thắng phước điền, thù thắng kiết tường, kham thọ cúng dường.

Hách diệc hoan hỷ, hùng mãnh vô úy. Thân sắc tướng hảo, công đức biện tài, cụ túc trang nghiêm, vô dữ đăng giả.

Thường vi chư Phật sở công xưng tán, cứu cánh Bồ-tát chư Ba-la-mật, nhi thường an trụ bất sanh bất diệt chư tam-ma-địa. Hạnh biến Đạo tràng, viễn nhị thừa cảnh.

A Nan! Ngã kim lược thuyết bỉ Cực Lạc giới, sở sanh Bồ-tát, chân thật công đức, tất

giai như thị. Nhược quảng thuyết giả, bá thiên vạn kiếp bất năng cùng tận.

THỌ LẠC VÔ CỰC ĐỆ TAM THẬP NHỊ

Phật cáo Di Lặc Bồ-tát, chư thiên nhân đẳng: “Vô Lượng Thọ quốc, Thanh-văn Bồ-tát, công đức trí huệ, bất khả xưng thuyết. Hữu kỳ quốc độ vi diệu an lạc, thanh tịnh nhược thử. Hà bất lực vi thiện, niệm đạo chi tự nhiên.

Xuất nhập cúng dường, quán kinh hành đạo. Hỷ lạc cửu tập, tài mãnh trí huệ. Tâm bất trung hồi, ý vô giải thời. Ngoại nhược trì hoãn, nội độc sử cấp. Dung dung hư không, thích đắc kỳ trung. Trung biểu tương ứng, tự nhiên nghiêm chỉnh.

Kiểm liêm đoan trực, thân tâm khiết tịnh. Vô hữu ái tham, chí nguyện an định. Vô tăng khuyết giảm, cầu đạo hòa chánh.

Bất ngộ khuynh tà, tùy kinh ước lệnh. Bất cảm sa trật, nhược ư thằng mặc, hàm vi đạo mộ.

Khoáng vô tha niệm. Vô hữu ưu tư. Tự nhiên vô vi, hư không vô lập. Đạm an vô dục, tác đắc thiện nguyện, tận tâm cầu sách. Hàm ai từ mẫn, lẽ nghĩa đô hiệp. Bao la biểu lý, quá độ giải thoát.

Tự nhiên bảo thủ, chân chân khiết bạch. Chí nguyện Vô thượng, tịnh định an lạc. Nhất đán khai đạt minh triệt, tự nhiên trung tự nhiên tướng, tự nhiên chi hữu căn bản, tự nhiên quang sắc tham hồi, chuyển biến tối thắng.

Uất Đơn thành thất bảo, hoành lâm thành vạn vật. Quang tinh minh câu xuất, thiện hảo thù vô tỳ. Trứ ư vô thượng hạ, đồng đạt vô biên tế.

Nghi các cần tinh tấn, nỗ lực tự cầu chi. Tất đắc siêu tuyệt khứ, vãng sanh vô lượng

thanh tịnh A Mi Đà Phật quốc. Hoành tiệt ư ngũ thú, ác đạo tự bế tắc. Vô cực chi thắng đạo, dị vãng nhi vô nhân. Kỳ quốc bất nghịch vi, tự nhiên sở khiên tùy.

Quyên chí nhược hưu không, cần hành cầu đạo đức, khả đắc cực trường sanh, thọ lạc vô hữu cực. Hà vi trước thế sự, nao nao ưu vô thường?”

KHUYẾN DỤ SÁCH TẤN ĐỆ TAM THẬP TAM

Thế nhân cộng tranh bất cấp chi vụ, ư thử kịch ác cực khổ chi trung, cần thân doanh vụ, dĩ tự cấp tế. Tôn ty, bần phú, thiếu trưởng, nam nữ, lũy niêm tích lự, vi tâm tẩu sử.

Vô điền ưu điền, vô trách ưu trách, quyến thuộc tài vật, hưu vô đồng ưu. Hữu nhất thiểu nhất, tư dục tề đảng, thích tiểu cụ hưu, hựu ưu phi thường, thủy hỏa đạo tặc,

oán gia trái chủ, phần phiêu kiếp đoạt, tiêu tán ma diệt.

Tâm xan ý cố, vô năng túng xả. Mạng chung khí quyên, mạc thùy tùy giả, bần phú đồng nhiên, ưu khổ vạn đoan.

Thế gian nhân dân, phụ tử huynh đệ phu phụ thân thuộc, đương tương kính ái, vô tương tăng tật. Hữu vô tương thông, vô đắc tham tích. Ngôn sắc thường hòa, mạc tương vi lệ. Hoặc thời tâm tránh, hữu sở khuể nộ. Hậu thế chuyển kịch, chí thành đại oán. Thế gian chi sự, cánh tương hoạn hại, tuy bất lâm thời, ưng cấp tưởng phá.

Nhân tại ái dục chi trung, độc sanh độc tử, độc khứ độc lai, khổ lạc tự đương, vô hữu đại giả. Thiện ác biến hóa, truy trực sở sanh, đạo lộ bất đồng, hội kiến vô kỳ. Hà bất ư cường kiện thời, nỗ lực tu thiện, dục hà đai hồ?

Thế nhân thiện ác tự bất năng kiến, kiết hung họa phước, cạnh các tác chi. Thân ngu thần ám, chuyển thọ dư giáo. ĐIÊN ĐẢO TƯƠNG TỤC, VÔ THƯỜNG CĂN BẢN. MÔNG MINH ĐỂ ĐỘT, BẤT TÍN KINH PHÁP. Tâm vô viễn lự, các dục khoái ý. Mê ư sân khuể, tham ư tài sắc. Chung bất hưu chỉ, ai tai khả thương!

Tiên nhân bất thiện, bất thức đạo đức, vô hữu ngũ giả, thù vô quái dã. Tử sanh chí thú, thiện ác chi đạo, đố bất chí tín, vị vô hữu thị. Cánh tương chiêm thị, thả tự kiến chi. Hoặc phụ khốc tử, hoặc tử khốc phụ, huynh đệ phu phụ, cánh tương khốc khấp. Nhất tử nhất sanh, diệt tương cố luyến.

Ưu ái kết phược, vô hữu giải thời. Tư tưởng ân hảo, bất ly tình dục. Bất năng thâm tư thực kế, chuyên tinh hành đạo. Niên thọ toàn tận, vô khả nại hà? Hoặc đạo giả chúng, ngộ đạo giả thiểu. Các hoài sát độc, ác khí minh minh. Vi vọng hưng sự, vi nghịch thiên

địa. Tứ ý tội cực, đốn đoạt kỳ thọ. Hạ nhập ác đạo, vô hữu xuất kỳ.

Nhược tào đương thực tư kế, viễn ly chúng ác. Trạch kỳ thiện giả, cần nhi hành chi. Ái dục vinh hoa, bất khả thường bảo, giai đương biệt ly, vô khả lạc giả. Dương cần tinh tấn, sanh An Lạc quốc. Trí huệ minh đạt, công đức thù thắng. Vật đắc tùy tâm sở dục, khuy phụ kinh giới, tại nhân hậu dã.

TÂM ĐẮC KHAI MINH ĐỆ TAM THẬP TỨ

Di Lặc bạch ngôn: “**Phật ngữ giáo giới, thậm thậm thậm thiện. Giai mông từ ân, giải thoát ưu khổ. Phật vi pháp vương, tôn siêu quần thánh, quang minh triệt chiếu, đỗng đạt vô cực, phổ vi nhất thiết thiên nhân chi sự. Kim đắc trị Phật, phục văn Vô Lượng Thọ thanh, my bất hoan hỷ, tâm đắc khai minh”.**

Phật cáo Di Lặc: “**Kính ư Phật giả, thị vi
đại thiện. Thật đương niêm Phật, tiệt đoạn
hồ nghi. Bạt chư ái dục, đỗ chúng ác nguyên.
Du bộ tam giới, vô sở quái ngại. Khai thị
chánh đạo, độ vị độ giả.**

**Nhược tào đương tri thập phương nhân
dân, vĩnh kiếp dĩ lai, triển chuyển ngũ đạo,
ưu khổ bất tuyệt. Sanh thời khổ thống, lão
diệc khổ thống, bệnh cực khổ thống, tử cực
khổ thống. Ác xú bất tịnh, vô khả lạc giả?**

**Nghi tự quyết đoạn, tẩy trừ tâm cầu.
Ngôn hành trung tín, biểu lý tương ứng.
Nhân năng tự độ, chuyển tương chẩn tế.**

**Chí tâm cầu nguyện, tích lũy thiện bốn.
Tuy nhất thế tinh tấn cần khổ, tu-du gian
nhĩ. Hậu sanh Vô Lượng Thọ quốc, khoái lạc
vô cực, vĩnh hằng bất sanh tử chi bốn, vô phục khổ
não chi hoạn. Thọ thiên vạn kiếp, tự tại tùy
ý.**

**Nghi các tinh tấn, cầu tâm sở nguyện. Vô
đắc nghi hối, tự vi quá cữu, sanh bỉ biên địa
thất bảo thành trung, ư ngũ bá tuế thọ chư
ách dã”.**

Di Lặc bạch ngôn: “**Thọ Phật minh hối,
chuyên tinh tu học. Như giáo phụng hành,
bất cảm hữu nghĩ”.**

TRƯỚC THẾ ÁC KHỔ ĐỆ TAM THẬP NGŨ

Phật cáo Di Lặc: Nhữ đẳng năng ư thủ
thế, đoan tâm chánh ý, bất vi chúng ác, thậm
vi đại đức. Sở dĩ giả hà? Thập phương thế
giới, thiện đa ác thiểu, dị khả khai hóa. Duy
thủ ngũ ác thế gian, tối vi kịch khổ. Ngã kim
ư thủ tác Phật, giáo hóa quần sanh, linh xả
ngũ ác, khử ngũ thống, ly ngũ thiêu, hàng
hóa kỳ ý, linh trì ngũ thiện, hoạch kỳ phước
đức.

Hà đẳng vi ngũ?

Kỳ nhất giả, thế gian chư chúng sanh loại, dục vi chúng ác. Cường giả phục nhược, chuyển tương khắc tặc, tàn hại sát thương, diệt tương thôn đậm, bất tri vi thiện, hậu tho ương phạt. Cố hữu cùng khất, cô độc, lung manh, ám á, si ác, uông cuồng; Giai nhân tiền thế bất tín đạo đức, bất khẳng vi thiện.

Kỳ hữu tôn quý, hào phú, hiền minh, Trưởng giả, trí dũng, tài đạt, giai do túc thế từ hiếu, tu thiện tích đức sở trí.

Thế gian hữu thủ mục tiền hiện sự, thọ chung chi hậu, nhập kỳ u minh. Chuyển sanh thọ thân, cải hình dịch đạo. Cố hữu Nê-lê, cầm thú, quyên phi nhuyễn động chi thuộc. Thí như thế pháp lao ngực, kịch khổ cực hình, hồn thần mang tinh, tùy tội thú hướng. Sở thọ thọ mạng, hoặc trường hoặc đoản, tương tùng cộng sanh, cánh tương báo thường. Ương ác vị tận, chung bất đắc ly.

**Triển chuyển kỳ trung, lũy kiếp nan xuất.
Nan đắc giải thoát, thống bất khả ngôn.**

**Thiên địa chi gian, tự nhiên hữu thị. Tuy
bất túc thời bạo ứng, thiện ác hội đương quy
chi.**

**Kỳ nhị giả, thế gian nhân dân bất thuận
pháp độ. Xa dâm kiêu túng, nhậm tâm tự tú. Cư
thượng bất minh, tại vị bất chánh. Hãm
nhân oan uổng, tổn hại trung lương. Tâm
khẩu các dị, cơ ngụy đa đoan. Tôn ty trung
ngoại, cánh tương khi cuống. Sân khuể ngu
si, dục tự hậu kỷ, dục tham đa hữu. Lợi hại
thắng phụ, kết phẫn thành thù. Phá gia vong
thân, bất cố tiền hậu.**

**Phú hữu xan tích, bất khắng thí dữ. Ái
bảo tham trọng, tâm lao thân khổ. Như thị
chí cánh, vô nhất tùy giả. Thiện ác họa
phuớc, truy mạng sở sanh. Hoặc tại lạc xứ,
hoặc nhập khổ độc. Hựu hoặc kiến thiện
tăng báng, bất tư mộ cập. Thường hoài đạo**

tâm, hy vọng tha lợi. Dụng tự cung cấp, tiêu tán phục thủ.

Thần minh khắc chí, chung nhập ác đạo. Tự hữu tam đồ vô lượng khổ nǎo, triển chuyển kỳ trung, lũy kiếp nan xuất, thống bất khả ngôn.

Kỳ tam giả, thế gian nhân dân tương nhân ký sanh, thọ mạng kỷ hà? Bất lương chi nhân, thân tâm bất chánh. Thường hoài tà ác, thường niệm dâm dật. Phiền mẫn hung trung, tà thái ngoại dật. Phí tổn gia tài, sự vi phi pháp. Sở đương cầu giả, nhi bất khắng vi.

Hữu hoặc giao kết tụ hội, hưng binh tương phạt. Công kiếp sát lục, cưỡng đoạt bách hiếp. Quy cấp thê tử, cực thân tác lạc. Chúng cộng tăng yếm, hoạn nhi khổ chi.

Như thị chi ác, trước ư nhân quý. Thần minh ký chí, tự nhập tam đồ. Vô lượng khổ

não, triển chuyển kỳ trung. Lũy kiếp nan xuất, thống bất khả ngôn.

Kỳ tứ giả, thế gian nhân dân bất niệm tu thiện. Lưỡng thiệt, ác khẩu, vọng ngôn, ý ngũ. Tăng tật thiện nhân, bại hoại hiền minh. Bất hiếu phụ mẫu, khinh mạn sư trưởng. Bằng hữu vô tín, nan đắc thành thật.

Tôn quý tự đại, vị kỷ hữu đạo. Hoành hành uy thế, xâm dịch ư nhân. Dục nhân úy kính, bất tự tầm cụ. Nan khả hàng hóa, thường hoài kiêu mạn.

Lại kỳ tiền thế, phước đức doanh hộ. Kim thế vi ác, phước đức tận diệt. Thọ mạng chung tận, chư ác nhiễu quy.

Hữu kỳ danh tịch, ký tại thần minh. Ương cữu khiên dã, vô tùng xả ly. Dã đắc tiền hành, nhập ư hỏa hoạch. Thân tâm tồi toái, thần hình khổ cực. Đương tư chi thời, hối phục hà cập.

Kỳ ngũ giả, thế gian nhân dân tý ỷ giải
đãi. Bất khắng tác thiện, trị thân tu nghiệp.
Phụ mẫu giáo hối, vi lệ phản nghịch. Thí như
oán gia, bất như vô tử. Phụ ân vi nghĩa, vô
hữu báo thường.

Phóng tú du tán, đam tửu thị mĩ. Lỗ hổ
để đột, bất thức nhân tình. Vô nghĩa vô lễ,
bất khả gián hiểu. Lục thân quyến thuộc, tư
dụng hữu vô, bất năng ưu niệm. Bất duy phụ
mẫu chi ân, bất tồn sư hữu chi nghĩa.

Ý niệm thân khẩu, tằng vô nhất thiện.
Bất tín chư Phật kinh pháp, bất tín sanh tử
thiện ác. Dục hại chân nhân, đấu loạn tăng
chúng. Ngu si mông muội, tự vi trí huệ. Bất
tri sanh sở tùng lai, tử sở thú hướng. Bất
nhân bất thuận, hy vọng trường sanh.

Từ tâm giáo hối, nhi bất khắng tín. Khổ
khẩu dữ ngũ, vô ích kỳ nhân. Tâm trung bế
tắc, ý bất khai giải. Đại mạng tương chung,

**hối cụ giao chí. Bất dự tu thiện, lâm thời nãi
hối. Hối chi ư hậu, tương hà cập hồ!**

Thiên địa chi gian, ngũ đạo phân minh.
Thiện ác báo ứng, họa phước tương thừa.
Thân tự đương chi, vô thùy đại giả. Thiện
nhân hành thiện, tùng lạc nhập lạc, tùng
minh nhập minh. Ác nhân hành ác, tùng khổ
nhập khổ, tùng minh nhập minh. Thùy năng
tri giả, độc Phật tri nhĩ.

Giáo ngũ khai thị, tín hành giả thiểu.
Sanh tử bất hưu, ác đạo bất tuyệt. Như thị
thế nhân, nan khả cụ tận. Cố hữu tự nhiên
tam đồ, vô lượng khổ não, triển chuyển kỳ
trung. Thế thế lũy kiếp, vô hữu xuất kỳ. Nan
đắc giải thoát, thống bất khả ngôn.

Như thị ngũ ác, ngũ thống, ngũ thiêu, thí
như đại hỏa, phần thiêu nhân thân. Nhược
năng tự ư kỳ trung nhất tâm chế ý, đoan
thân chánh niệm, ngôn hạnh tương phó, sở
tác chí thành, độc tác chư thiện, bất vi chúng

ác. Thân độc độ thoát, hoạch kỳ phước đức, khả đắc trường thọ Nê Hoàn chi đạo. Thị vi ngũ đại thiện dã.

TRÙNG TRÙNG HỐI MIỄN ĐÊ TÂM THẬP LỤC

Phật cáo Di Lặc: “Ngô ngũ nhữ đẳng, như thị ngũ ác, ngũ thống, ngũ thiêu, triển chuyển tương sanh. Cảm hữu phạm thử, đương lịch ác thú.

Hoặc kỳ kim thế, tiên bị bệnh ương, tử sanh bất đắc, thị chúng kiến chi. Hoặc ư thọ chung, nhập tam ác đạo. Sâu thống khốc độc, tự tương tiêu nhiên.

Cộng kỳ oán gia, cánh tương sát thương. Tùng tiểu vi khởi, thành đại khốn kịch. Giai do tham trước tài sắc, bất khắng thí huệ. Các dục tự khoái, vô phục khúc trực. Si dục sở bách, hậu kỷ tranh lợi. Phú quý vinh hoa,

đương thời khoái ý. Bất nǎng nhẫn nhục, bất vụ tu thiện. Uy thế vô kỷ, tùy dĩ ma diệt.

**Thiên đạo thi trương, tự nhiên cù củ,
quỳnh quỳnh chung chung, đương nhập kỳ
trung. Cổ kim hữu thị, thống tai khả thương!**

**Nhữ đẳng đắc Phật kinh ngũ, thực tư
duy chi. Các tự đoan thủ, chung thân bất đai.
Tôn thánh kính thiện, nhân từ bác ái. Đương
cầu độ thế, bạt đoạn sanh tử chúng ác chi
bổn. Đương ly tam đồ, ưu bố khổ thống chi
đạo.**

**Nhuoc tào tác thiện, vân hà đệ nhất?
Đương tự đoan tâm, đương tự đoan thân. Nhĩ
mục khẩu ty, giao đương tự đoan. Thân tâm
tịnh khiết, dữ thiện tương ứng. Vật tùy thi
dục, bất phạm chư ác. Ngôn sắc đương hòa,
thân hạnh đương chuyên. Động tác chiêm thi,
an định từ vi.**

**Tác sự thảng thốt, bại hối tại hậu. Vì chi
bất đế, vong kỷ công phu.**

NHƯ BẢN ĐẮC BẢO ĐỆ TAM THẬP THẤT

Nhữ đẳng quảng thực đức bốn, vật phạm
đạo cấm, nhẫn nhục tinh tấn, từ tâm chuyên
nhất. Trai giới thanh tịnh, nhất nhật nhất dạ,
thắng tại Vô Lượng Thọ quốc vi thiện bá tuế.
Sở dĩ giả hà? Bỉ Phật quốc độ, gai tích đức
chúng thiện, vô hào phát chi ác.

Ư thử tu thiện, thập nhật thập dạ, thắng
ư tha phuong chư Phật quốc trung: vi thiện
thiên tuế. Sở dĩ giả hà? Tha phuong Phật
quốc, phước đức tự nhiên, vô tạo ác chi địa.

Duy thử thế gian, thiện thiểu ác đa, ẩm
khổ thực độc, vị thường ninh túc. Ngô ai nhữ
đẳng, khổ tâm hối dụ, thọ dữ kinh pháp, tất
trì tư chi, tất phụng hành chi. Tôn ty, nam
nữ, quyến thuộc, bằng hữu, chuyển tương
giáo ngũ, tự tương ước kiểm. Hòa thuận
nghĩa lý, hoan lạc từ hiếu.

Sở tác như phạm, tắc tự hối quá. Khử ác
tựu thiện, triêu văn tịch cải. Phụng trì kinh
giới, như bần đắc bảo. Cải vãng tu lai, sái
tâm dịch hạnh. Tự nhiên cảm giáng, sở
nguyễn triếp đắc.

Phật sở hành xứ, quốc ấp khâu tụ, my
bất mông hóa. Thiên hạ hòa thuận, nhật
nguyệt thanh minh. Phong vũ dĩ thời, tai lệ
bất khởi. Quốc phong dân an, binh qua vô
dụng. Sùng đức hưng nhân, vụ tu lễ nhượng.
Quốc vô đạo tặc, vô hữu oan uổng. Cường
bất lăng nhược, các đắc kỳ sở.

Ngã ai nhữ đẳng, thậm ư phụ mẫu niêm
tử. Ngã ư thử thế tác Phật, dĩ thiện công ác,
bạt sanh tử chi khổ. Linh hoạch ngũ đức,
thăng vô vi chi an.

Ngô Bát Nê Hoàn, kinh đạo tiệm diệt.
Nhân dân siểm nguy, phục vi chúng ác. Ngũ
thiêu ngũ thống, cửu hậu chuyển kịch. Nhữ

đẳng chuyển tương giáo giới, như Phật kinh pháp, vô đắc phạm dã.

Di Lặc Bồ-tát, hiệp chưởng bạch ngôn: “**Thế nhân ác khổ, như thị như thị. Phật giải từ ai, tất độ thoát chi. Thọ Phật trùng hối, bất cảm vi thất**”.

LỄ PHẬT HIỆN QUANG ĐỆ TAM THẬP BÁT

Phật cáo A Nan: “Nhược tòa dục kiến Vô Lượng Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác, cập chư Bồ-tát A-la-hán đẳng sở cư quốc độ, ưng khởi tây hướng, đương nhật một xứ, cung kính đảnh lễ, xưng niệm Nam Mô A Mi Đà Phật”.

A Nan tức tùng tòa khởi, diện tây hiệp chưởng, đảnh lễ bạch ngôn: “**Ngã kim nguyện kiến Cực Lạc thế giới A Mi Đà Phật, cúng dường phụng sự, chủng chư thiện căn**”. **Đảnh lễ chi gian, hốt kiến A Mi Đà Phật,**

dung nhan quảng đại, sắc tướng đoan nghiêm. Như huỳnh kim sơn, cao xuất nhất thiết chư thế giới thượng. Hữu văn thập phương thế giới chư Phật Như Lai, xưng dương tán thán, A Mi Đà Phật chủng chủng công đức, vô ngại vô đoạn.

A Nan bạch ngôn: “Bỉ Phật tịnh sát đắc vị tầng hữu, ngã diệc nguyện nhạo sanh ư bỉ độ”.

Thế Tôn cáo ngôn: “Kỳ trung sanh giả, dĩ tầng thân cận vô lượng chư Phật, thực chúng đức bốn. Nhữ dục sanh bỉ, ưng đương nhất tâm quy y chiêm ngưỡng”.

Tác thị ngũ thời, A Mi Đà Phật tức ư chưởng trung phóng vô lượng quang, phổ chiếu nhất thiết chư Phật thế giới. Thời chư Phật quốc, giai tất minh hiện, như xử nhất tầm. Dĩ A Mi Đà Phật thù thắng quang minh, cực thanh tịnh cố, ư thủ thế giới sở hữu Hắc sơn, Tuyết sơn, Kim Cang, Thiết Vi, đại tiểu

chư sơn, giang hà, tùng lâm, thiên nhân cung điện, nhất thiết cảnh giới, vô bất chiếu kiến.

Thí như nhật xuất, minh chiếu thế gian. Nai chí Nê-lê, khê cốc, u minh chi xứ, tất đại khai tịch, giai đồng nhất sắc. Do như kiếp thủy di mãn thế giới, kỳ trung vạn vật, trầm một bất hiện, hoảng dạng hao hao, duy kiến đại thủy. Bỉ Phật quang minh, diệc phục như thị. Thanh-văn Bồ-tát, nhất thiết quang minh, tất giai ẩn tế, duy kiến Phật quang, minh diệu hiển hách.

Thủ hội tứ chúng, thiên long bát bộ, nhân phi nhân đẳng, giai kiến Cực Lạc thế giới, chủng chủng trang nghiêm. A Mi Đà Phật, ư bỉ cao tòa, uy đức nguy nguy, tướng hảo quang minh, Thanh-văn Bồ-tát, vi nhiễu cung kính. Thí như Tu Di sơn vương, xuất ư hải diện, minh hiện chiếu diệu, thanh tịnh bình chánh, vô hữu tạp uế, cập dị hình loại.

**Duy thị chúng bảo trang nghiêm, thánh hiền
cộng trụ.**

**A Nan cập chư Bồ-tát chúng đắng, giai
đại hoan hỷ, dũng được tác lễ, dĩ đầu trước
địa, xưng niệm Nam Mô A Mi Đà Tam-Miệu
Tam-Phật-Đà.**

**Chư thiên nhân dân, dĩ chí quyên phi
nhuyễn động, đổ tư quang giả, sở hữu tật
khổ, mạc bất hưu chỉ, nhất thiết ưu nǎo, mạc
bất giải thoát. Tất giai từ tâm tác thiện, hoan
hỷ khoái lạc.**

**Chung khánh cầm sắt, không hầu nhạc
khí, bất cổ tự nhiên giai tác ngũ âm. Chư
Phật quốc trung, chư thiên nhân dân, các trì
hoa hương, lai ư hư không, tán tác cúng
dường.**

**Nhĩ thời Cực Lạc thế giới, quá ư tây
phương bá thiên câu-chi na-do-tha quốc, dĩ
Phật uy lực, như đối mục tiền, như tịnh
thiên-nhān, quán nhất tâm địa. Bỉ kiến thủ**

độ, diệc phục như thị. Tất đổ Ta Bà thế giới, Thích Ca Như Lai, cập Tỳ-kheo chúng, vi nhiễu thuyết pháp.

TỪ THỊ THUẬT KIẾN ĐỆ TAM THẬP CỦU

Nhĩ thời Phật cáo A Nan, cập Từ Thị Bồ-tát: “Nhữ kiến Cực Lạc thế giới, cung điện, lâu các, tuyền trì, lâm thụ, cụ túc vi diệu, thanh tịnh trang nghiêm phủ? Nhữ kiến Dục-giới chư thiên, thượng chí Sắc Cứu Cánh thiên, vụ chư hương hoa, biến Phật sát phủ?”

A Nan đối viết: “Duy nhiên dĩ kiến”.

“Nhữ văn A Mi Đà Phật đại âm tuyên bố nhất thiết thế giới, hóa chúng sanh phủ?”

A Nan đối viết: “Duy nhiên dĩ văn”.

Phật ngôn: “Nhữ kiến bỉ quốc tịnh hạnh chi chúng, du xứ hư không, cung điện tùy

thân, vô sở chướng ngại, biến chí thập phương cúng dường chư Phật phủ? Cập kiến bỉ đẳng niệm Phật tương tục phủ? Phục hữu chúng điểu, trụ hư không giới, xuất chúng chủng âm, giai thị hóa tác, nhữ tất kiến phủ?”

Tử Thị bạch ngôn: “Như Phật sở thuyết, nhất nhất giai kiến”.

Phật cáo Di Lặc: “Bỉ quốc nhân dân hữu thai sanh giả, nhữ phục kiến phủ?”

Di Lặc bạch ngôn: “Thế Tôn! Ngã kiến Cực Lạc thế giới nhân trụ thai giả, như Da Ma thiên, xứ ư cung điện.

Hữu kiến chúng sanh, ư liên hoa nội kiết già phu tọa, tự nhiên hóa sanh. Hà nhân duyên cố, bỉ quốc nhân dân, hữu thai sanh giả, hữu hóa sanh giả?”

BIÊN ĐỊA NGHI THÀNH ĐỆ TỨ THẬP

Phật cáo Từ Thị: “Nhược hữu chúng sanh, dĩ nghi hoặc tâm tu chư công đúc, nguyện sanh bỉ quốc. Bất liễu Phật trí, Bất-tư-nghi-trí, Bất-khả-xưng-trí, Đại-thừa-quảng-trí, Vô-đắng Vô-luân Tối-thượng-thắng-trí, ư thủ chư trí, nghi hoặc bất tín. Do tín tội phước, tu tập thiện bốn, nguyện sanh kỳ quốc.

Phục hữu chúng sanh, tích tập thiện căn, hy cầu Phật trí, Phổ-biến-trí, Vô-đắng-trí, Uy-đức-quảng-đại Bất-tư-nghi-trí. Ư tự thiện căn, bất năng sanh tín. Cố ư vãng sanh Thanh Tịnh Phật quốc, ý chí do dự, vô sở chuyên cứ. Nhiên do tục niệm bất tuyệt, kết kỳ thiện nguyện vi bốn, tục đắc vãng sanh.

Thị chư nhân đắng, dĩ thử nhân duyên, tuy sanh bỉ quốc, bất năng tiền chí Vô Lượng Thọ sở, đạo chỉ Phật quốc giới biên, thất bảo

**thành trung. Phật bất sử nhĩ, thân hạnh sở
tác, tâm tự thú hướng. Diệc hữu bảo trì liên
hoa, tự nhiên thọ thân. Âm thực khoái lạc,
như Đao Lợi thiên.**

**U kỳ thành trung, bất năng đắc xuất. Sở
cư xá trạch tại địa, bất năng tùy ý cao đại. U
ngũ bá tuế, thường bất kiến Phật, bất văn
kinh pháp, bất kiến Bồ-tát Thanh-văn thánh
chúng. Kỳ nhân trí huệ bất minh, tri kinh
phục thiểu; Tâm bất khai giải, ý bất hoan lạc.
Thị cố ư bỉ, vị chi thai sanh.**

**Nhuọc hữu chúng sanh, minh tín Phật
trí, nãi chí thắng trí, đoạn trừ nghi hoặc; Tín
kỷ thiện căn; Tác chư công đức, chí tâm hồi
hướng. Giai ư thất bảo hoa trung, tự nhiên
hóa sanh, già phu nhi tọa. Tu-du chi khoảnh,
thân tướng, quang minh, trí huệ, công đức,
như chư Bồ-tát, cụ túc thành tựu. Di Lặc
đương tri, bỉ hóa sanh giả, trí huệ thắng cố.**

Kỳ thai sanh giả, ngũ bá tuế trung, bất kiến Tam Bảo, bất tri Bồ-tát pháp thức, bất đắc tu tập công đức; Vô nhân phụng sự Vô Lượng Thọ Phật. Đương tri thử nhân, túc thế chi thời, vô hữu trí huệ, nghi hoặc sở trí”.

HOẶC TẬN KIẾN PHẬT ĐỆ TỨ THẬP NHẤT

Thí như Chuyển-luân-thánh-vương, hữu thất bảo ngục. Vương tử đắc tội, cấm bế kỳ trung. Tầng lâu ỷ điện, bảo trướng, kim sàng, lan, song, tháp, tọa, diệu sức kỳ trân. Âm thực y phục, như Chuyển-luân-vương. Nhi dī kim tỏa, hệ kỳ lưỡng túc. Chư tiểu vương tử, ninh lạc thử phủ?

Từ Thị bạch ngôn: “Bất dã Thế Tôn! Biu trập thời, tâm bất tự tại. Đān dī chủng chủng phuơng tiễn, dục cầu xuất ly; Cầu chư cận thần, chung bất túng tâm. Luân-vương hoan hỷ, phuơng đắc giải thoát”.

Phật cáo Di Lặc: “Thử chư chúng sanh, diệc phục như thị. Nhược hữu đọa ư nghi hối, hy cầu Phật trí, chí Quảng-đại-trí. Ư tự thiện căn, bất năng sanh tín. Do văn Phật danh, khởi tín tâm cố, tuy sanh bỉ quốc, ư liên hoa trung, bất đắc xuất hiện. Bỉ xứ hoa thai, do như viễn uyển cung điện chi tưởng.

Hà dī cố? Bỉ trung thanh tịnh, vô chư uế ác. Nhiên ư ngũ bá tuế trung, bất kiến Tam Bảo; Bất đắc cúng dường phụng sự chư Phật, viễn ly nhất thiết thù thắng thiện căn. Dī thử vi khổ, bất sanh hân lạc.

Nhược thử chúng sanh, thức kỳ tội bốn, thâm tự hối trách, cầu ly bỉ xứ. Vãng tích thế trung, quá thất tận dī, nhiên hậu nai xuất. Tức đắc vãng nghệ Vô Lượng Thọ sở, thính văn kinh pháp. Cửu cửu diệc đương khai giải hoan hỷ, diệc đắc biến cúng vô số vô lượng chư Phật, tu chư công đức.

**Nhữ A Dật Đa! Đương tri nghi hoắc, ư
chư Bồ-tát vi đại tổn hại, vi thất đại lợi. Thị
cố ưng đương minh tín chư Phật vô thượng
trí huệ”.**

**Từ Thị bạch ngôn: “Vân hà thử giới nhất
loại chúng sanh, tuy diệc tu thiện, nhi bất
cầu sanh?”**

**Phật cáo Từ Thị: “Thử đẳng chúng sanh,
trí huệ vi thiển; Phân biệt Tây Phương, bất
cập thiên giới; Thị dĩ phi lạc, bất cầu sanh
bỉ”.**

**Từ Thị bạch ngôn: “Thử đẳng chúng
sanh, hư vọng phân biệt. Bất cầu Phật sát,
hà miễn luân hồi?”**

**Phật ngôn: “Bỉ đẳng sở chủng thiện căn,
bất năng ly tướng, bất cầu Phật huệ, thâm
trước thế lạc, nhân gian phước báo. Tuy
phục tu phước, cầu nhân thiên quả. Đắc báo
chi thời, nhất thiết phong túc, nhi vị năng
xuất tam giới ngục trung. Giả sử phụ mẫu**

**thê tử nam nữ quyến thuộc: dục tương cứu
miễn. Tà kiến nghiệp vương, vị nǎng xả ly,
thường xử luân hồi nhi bất tự tại.**

**Nhữ kiến ngu si chi nhân, bất chủng
thiện căn, đān dī thế trí thông biện, tăng ích
tà tâm. Vân hà xuất ly sanh tử đại nạn?**

**Phục hữu chúng sanh, tuy chủng thiện
căn, tác đại phước điền; Thủ tướng phân biệt,
tình chấp thâm trọng. Cầu xuất luân hồi,
chung bất nǎng đắc.**

**Nhuợc dī vô tướng trí huệ, thực chúng
đức bốn; Thân tâm thanh tịnh, viễn ly phân
biệt; Cầu sanh Tịnh sát, thú Phật Bồ-đề,
đương sanh Phật sát, vĩnh đắc giải thoát”.**

BỒ TÁT VĀNG SANH ĐỆ TỨ THẬP NHỊ

**Di Lặc Bồ-tát bạch Phật ngôn: “Kim thủ
Ta Bà thế giới, cập chư Phật sát, bất thoái**

Bồ-tát, đương sanh Cực Lạc quốc giả, kỳ số kỷ hà?"

Phật cáo Di Lặc: “Ư thủ thế giới, hữu
thất bá nhị thập úc Bồ-tát, dĩ tăng cúng
dường vô số chư Phật, thực chúng đức bổn,
đương sanh bỉ quốc. Chư tiểu hạnh Bồ-tát,
tu tập công đức, đương vãng sanh giả, bất
khả xưng kế.

Bất đắn Ngã sát chư Bồ-tát đẳng, vãng
sanh bỉ quốc. Tha phương Phật độ, diệc
phục như thị. Tùng Viễn Chiếu Phật sát, hữu
thập bát câu-chi na-do-tha Bồ-tát Ma-ha-tát,
sanh bỉ quốc độ. Đông Bắc phương Bảo
Tạng Phật sát, hữu cửu thập úc bất thoái
Bồ-tát, đương sanh bỉ quốc. Tùng Vô Lượng
Âm Phật sát, Quang Minh Phật sát, Long
Thiên Phật sát, Thắng Lực Phật sát, Sư Tử
Phật sát, Ly Trần Phật sát, Đức Thủ Phật
sát, Nhân Vương Phật sát, Hoa Tràng Phật
sát, bất thoái Bồ-tát đương vãng sanh giả,

hoặc số thập bá ức, hoặc số bá thiên ức, nãi chí vạn ức.

Kỳ đệ thập nhị Phật danh Vô Thượng Hoa, bỉ hữu vô số chư Bồ-tát chúng, giai bất thoái chuyển. Trí huệ dũng mãnh, dĩ tằng cúng dường vô lượng chư Phật; Cụ đại tinh tấn, phát thú Nhất-thùa; Ư thất nhật trung, tức năng nghiệp thủ bá thiên ức kiếp, Đại-sĩ sở tu kiên cố chi pháp. Tư đẳng Bồ-tát, giai đương vãng sanh.

Kỳ đệ thập tam Phật danh viết Vô Úy, bỉ hữu thất bá cửu thập ức đại Bồ-tát chúng, chư tiểu Bồ-tát cập Tỳ-kheo đẳng, bất khả xưng kế, giai đương vãng sanh.

Thập phương thế giới chư Phật danh hiệu, cập Bồ-tát chúng đương vãng sanh giả, đán thuyết kỳ danh, cùng kiếp bất tận”.

PHI THỊ TIỂU THÙA ĐỆ TỨ THẬP TAM

Phật cáo Từ Thị: “Nhữ quán bỉ chư Bồ-tát Ma-ha-tát, thiện hoạch lợi ích.

Nhược hữu Thiện-nam-tử, Thiện-nữ-nhân, đắc văn A Mi Đà Phật danh hiệu, nǎng sanh nhất niêm hỷ ái chi tâm, quy y chiêm lẽ, như thuyết tu hành. Đương tri thủ nhân vi đắc đại lợi, đương hoạch như thượng sở thuyết công đức. Tâm vô hạ liệt, diệc bất cống cao. Thành tựu thiện căn, tất giai tăng thượng. Đương tri thủ nhân phi thị Tiểu-thùa, ư Ngã pháp trung, đắc danh đệ nhất đệ tử.

Thị cố cáo nhữ thiên nhân thế gian A-tu-la đẳng, ưng đương ái nhạo tu tập, sanh hy hữu tâm. Ư thủ kinh trung, sanh Đạo sư tưởng. Dục linh vô lượng chúng sanh, tốc tật an trụ đắc bất thoái chuyển; Cập dục kiến bỉ quảng đại trang nghiêm, nghiệp thọ thù

thắng Phật sát, viên mãn công đức giả, đương khởi tinh tấn, thính thủ Pháp môn. Vị cầu pháp cố, bất sanh thoái khuất siểm ngụy chi tâm.

Thiết nhập đại hỏa, bất ưng nghi hối. Hà dĩ cố? Bỉ vô lượng ức chư Bồ-tát đẳng, giai tất cầu thủ vi diệu Pháp môn, tôn trọng thính văn, bất sanh vi bội. Đa hữu Bồ-tát, dục văn thủ kinh nhi bất năng đắc. Thị cố nhữ đẳng, ưng cầu thủ pháp”.

THỌ BỒ ĐỀ KÝ ĐỆ TỨ THẬP TỨ

Nhược ư lai thế, nãi chí chánh pháp diệt thời, đương hữu chúng sanh, thực chư thiện bốn, dĩ tầng cúng dường vô lượng chư Phật. Do bỉ Như Lai gia uy lực cố, năng đắc như thị quảng đại Pháp môn. Nhiếp thủ thọ trì, đương hoạch quảng đại Nhất-thiết-trí-trí. Ư bỉ pháp trung, quảng đại thắng giải, hoạch

đại hoan hỷ. Quảng vị tha thuyết, thường nhạo tu hành.

Chư Thiện-nam-tử, cập Thiện-nữ-nhân, nǎng ư thị pháp, nhược dī cầu, hiện cầu, đương cầu giả, giai hoạch thiện lợi. Nhữ đẳng ưng đương an trụ vô nghi; Chủng chư thiện bốn, ưng thường tu tập, sử vô nghi trệ, bất nhập nhất thiết chủng loại trân bảo thành tựu lao ngục.

A Dật Đa! Như thị đẳng loại đại uy đức giả, nǎng sanh Phật pháp quảng đại dị môn. Do ư thủ pháp bất thính văn cố, hữu nhất ức Bồ-tát, thoái chuyển A-nậu-đa-la Tam-miệu Tam-bồ-đề.

Nhược hữu chúng sanh, ư thủ kinh điển, thư tả, cúng dường, thọ trì, độc tụng, ư tu-du khoảnh vị tha diễn thuyết, khuyến linh thính văn, bất sanh ưu não, nãi chí trú dạ tư duy bỉ sát, cập Phật công đức. Ủ Vô thượng đạo, chung bất thoái chuyển.

**Bỉ nhân lâm chung, giả sử Tam thiên Đại
thiên thế giới mãn trung đại hỏa, diệc năng
siêu quá, sanh bỉ quốc độ. Thị nhân dĩ tầng
trị quá khứ Phật, thọ Bồ-đề ký. Nhất thiết
Như Lai, đồng sở xưng tán. Thị cố ưng
đương chuyên tâm tín thọ, trì tụng, thuyết
hành.**

ĐỘC LƯU THỦ KINH ĐỆ TỨ THẬP NGŨ

**Ngô kim vị chư chúng sanh thuyết thủ
kinh pháp, linh kiến Vô Lượng Thọ Phật,
cập kỳ quốc độ nhất thiết sở hữu. Sở đương
vi giả, giai khả cầu chi. Vô đắc dĩ Ngã diệt
độ chi hậu, phục sanh nghi hoặc.**

**Đương lai chi thế, kinh đạo diệt tận. Ngã
dĩ từ bi ai mẫn, đặc lưu thủ kinh chỉ trụ bá
tuế. Kỳ hữu chúng sanh, trị tư kinh giả, tùy
ý sở nguyện, giai khả đắc độ.**

**Như Lai hưng thế, nan trị nan kiến. Chư
Phật kinh đạo, nan đắc nan văn. Ngộ
Thiện-tri-thức, văn pháp năng hành, thử
diệc vi nan. Nhược văn tư kinh, tín nhạo thọ
trì, nan trung chi nan, vô quá thử nan.**

**Nhược hữu chúng sanh đắc văn Phật
thanh, từ tâm thanh tịnh, dũng dược hoan
hỷ, y mao vi khởi hoặc lệ xuất giả, giai do
tiền thế tầng tác Phật đạo, cố phi phàm nhân.**

**Nhược văn Phật hiệu, tâm trung hồ nghi;
Ủ Phật kinh ngũ, đô vô sở tín, giai tùng ác
đạo trung lai, túc ương vị tận, vị đương độ
thoát. Cố tâm hồ nghi, bất tín hướng nhĩ.**

CÂN TU KIÊN TRÌ ĐỆ TỨ THẬP LỤC

**Phật cáo Di Lặc: “Chư Phật Như Lai vô
thượng chi pháp, Thập lực Vô úy, Vô ngại
Vô trước, thậm thâm chi pháp, cập
Ba-la-mật đắng Bồ-tát chi pháp, phi dị khả**

ngô. Năng thuyết pháp nhân, diệc nan khai thị. Kiên cố thâm tín, thời diệc nan tao. Ngã kim như lý tuyên thuyết như thị quảng đại vi diệu Pháp môn, nhất thiết chư Phật chi sở xưng tán. Phó chúc nhữ đẳng, tác đại thủ hộ.

Vị chư hữu tình trường dạ lợi ích, mạc linh chúng sanh luân đọa ngũ thú, bị thọ nguy khổ. Ưng cần tu hành, tùy thuận Ngã giáo. Đương hiếu ư Phật, thường niệm sư ân. Đương linh thị pháp, cửu trụ bất diệt. Đương kiên trì chi, vô đắc hủy thất. Vô đắc vi vọng, tăng giảm kinh pháp.

Thường niệm bất tuyệt, tắc đắc đạo tiệp. Ngã pháp như thị, tác như thị thuyết. Như Lai sở hành, diệc ưng tùy hành. Chủng tu phước thiện, cầu sanh Tịnh sát”.

PHƯỚC HUỆ THỈ VĂN ĐỆ TỨ THẬP THẤT

Nhĩ thời, Thế Tôn nhi thuyết tụng viết:

Nhược bất vãng tích tu phước huệ
U thủ chánh pháp bất nǎng văn
Dī tǎng cúng dường chư Như Lai
Tắc nǎng hoan hỷ tín thủ sự.
Ác kiêu giải đai cập tà kiến
Nan tín Như Lai vi diệu pháp
Thí như manh nhân hằng xử ám
Bất nǎng khai đạo ư tha lô.
Duy tǎng ư Phật thực chúng thiện
Cứu thế chi hạnh phương nǎng tu
Văn dī thọ trì cập thư tả
Độc tụng tán diễn tịnh cúng dường.
Như thị nhất tâm cầu tịnh phương
Quyết định vãng sanh Cực Lạc quốc
Giả sử đại hỏa mãn Tam thiên
Thừa Phật uy đức tất nǎng siêu.
Như Lai thâm quảng trí huệ hải

Duy Phật dũ Phật nãi nă̄ng tri
Thanh-văn ức kiếp tư Phật trí
Tận kỵ thắn lực mạc nă̄ng trắc.
Như Lai công đúc Phật tự tri
Duy hữu Thế Tôn nă̄ng khai thị
Nhân thân nan đắc, Phật nan tri
Tín huệ văn pháp nan trung nan.
Nhược chư hữu tình đương tác Phật
Hạnh siêu Phổ Hiền đăng bỉ ngạn
Thị cố bác văn chư trí sĩ
Ung tín Ngã giáo như thật ngôn.
Như thị diệu pháp hạnh thính văn
Ung thường niệm Phật nhi sanh hỷ
Thọ trì quảng độ sanh tử lưu
Phật thuyết thử nhân chân thiện hữu.

VĂN KINH HOẠCH ÍCH ĐỆ TỨ THẬP BÁT

Nhĩ thời Thế Tôn thuyết thủ kinh pháp, thiên nhân thế gian hữu vạn nhị thiên na-do-tha ức chúng sanh, viễn ly trần cầu, đắc pháp-nhã-n-tịnh. Nhị thập ức chúng sanh đắc A-na-hàm quả. Lục thiên bát bá Tỳ-kheo, chư lậu dĩ tận, tâm đắc giải thoát.

Tứ thập ức Bồ-tát, ư Vô-thượng Bồ-đề trụ bất thoái chuyển, dĩ hoằng thệ công đức nhi tự trang nghiêm. Nhị thập ngũ ức chúng sanh, đắc bất thoái nhẫn.

Tứ vạn ức na-do-tha bá thiên chúng sanh, ư Vô-thượng Bồ-đề vị tầng phát ý, kim thi sơ phát; Chúng chư thiện căn nguyện sanh Cực Lạc, kiến A Mi Đà Phật, giai đương vãng sanh bỉ Như Lai độ; Các ư di phuơng thứ đệ thành Phật, đồng danh Diệu Âm Như Lai.

**Phục hưu thập phương Phật sát nhược
hiện tại sanh, cập vị lai sanh, kiến A Mi Đà
Phật giả, các hưu bát vạn câu-chi na-do-tha
nhân, đắc thọ ký pháp-nhẫn, thành Vô
thượng Bồ-đề. Bỉ chư hưu tình, giai thị A Mi
Đà Phật túc nguyện nhân duyên, câu đắc
vãng sanh Cực Lạc thế giới.**

**Nhĩ thời Tam thiên Đại thiên thế giới lục
chủng chấn động, tịnh hiện chủng chủng hy
hữu thần biến; Phóng đại quang minh, phổ
chiếu thập phương. Phục hưu chư thiên, ư hu
không trung, tác diệu âm nhạc, xuất tùy hỷ
thanh. Nãi chí Sắc-giới chư thiên, tất giai đắc
văn, thán vị tầng hưu. Vô lượng diệu hoa
phân phân nhi giáng.**

**Tôn giả A Nan, Di Lặc Bồ-tát, cập chư
Bồ-tát Thanh-văn, thiên long bát bộ, nhất
thiết đại chúng, văn Phật sở thuyết, giai đại
hoan hỷ, tín thọ phụng hành.**

Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ
Trang Nghiêm Thanh Tịnh
Bình Đẳng Giác Kinh

**Bạt nhất thiết nghiệp chướng căn bản đắc
sanh Tịnh-độ đà-la-ni.**

VĀNG SANH CHÚ

Nam mô A mi đà bà dạ
Đa tha dà đà dạ
Đa diệt dạ tha
A di rị đô bà tỳ
A di rị đà tất đam bà tỳ
A di rị đà, tỳ ca lan đế
A di rị đà tỳ ca lan đà
Dà di nị dà dà na
Chỉ đà ca lệ ta bà ha (*3 lần*).

TÁN PHẬT KÊ

A Mi Đà Phật thân kim sắc
Tướng hảo quang minh vô đặng luân
Bạch hào uyển chuyển ngũ Tu Di
Hám mục trùng thanh tứ đại hải
Quang trung hóa Phật vô số ức
Hóa Bồ-tát chúng diệc vô biên
Tứ thập bát nguyện độ chúng sanh
Cửu phẩm hàm linh đặng bỉ ngạn.
Nam mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới
đại từ đại bi A Mi Đà Phật

Nam mô A Mi Đà Phật.....A Mi Đà Phật

HỒI HƯỚNG KẾ

Phúng kinh công đức thù thắng hạnh
Vô biên thắng phước giai hồi hướng
Phổ nguyện pháp giới chư chúng sanh
Tốc vãng Vô Lượng Quang Phật sát.
Nguyễn tiêu tam chướng trừ phiền não
Nguyễn đắc trí huệ chơn minh liễu
Phổ nguyện tội chướng tất tiêu trừ
Thế thường hành Bồ-tát đạo.

Nguyễn sanh Tây Phương Tịnh-độ trung
Cửu phẩm liên hoa vi phụ mầu
Hoa khai kiến Phật ngộ vô sanh
Bất thoái Bồ-tát vi bạn lữ.

Nguyễn dĩ thủ công đức
Trang nghiêm Phật Tịnh-độ
Thượng báo tứ trọng ân

**Hạ tết tam đồ khổ
Nhược hữu kiến văn giả
Tất phát Bồ-đề tâm
Tận thủ nhất báo thân
Đồng sanh Cực Lạc quốc.**

TAM QUY Y

**Tự quy y Phật, đương nguyện chúng sanh,
thể giải đại đạo, phát Vô thượng tâm. (1 lạy)**

**Tự quy y Pháp, đương nguyện chúng sanh,
thâm nhập kinh tang, trí huệ như hải. (1 lạy)**

**Tự quy y Tăng, đương nguyện chúng sanh,
thống lý đại chúng, nhất thiết vô ngại. (1 lạy)**

**Nguyệt dĩ thủ công đức
Phổ cập ư nhất thiết
Ngã đẳng dữ chúng sanh
Giai cộng thành Phật đạo.**

Hòa Nam Thánh Chúng.

Tôn Kính Kinh Điển

Kinh sách Phật giáo hiện hữu để truyền bá, phát huy Phật Pháp với mục đích khiến cho người người gặp được những việc tốt đẹp và xa rời điều xấu ác, sửa đổi những sai lầm và tiến đến chân-thiện-mỹ, giúp hiểu lý nhân quả trong ba đời, nhận ra Phật tánh vốn có, vượt qua khổ đau trong biển khổ sanh tử, và để được vãng sanh qua cõi Tây Phương Cực Lạc. Thế nên, bất cứ ai đọc tụng Kinh điển nên phát khởi lòng biết ơn và quán niệm cơ duyên khó gặp này.

Nên rửa tay sạch sẽ trước khi cầm quyển Kinh và lau chùi nơi đặt để Kinh sách. Nhờ tôn kính Kinh điển như khi gặp chư Phật như lúc thân cận gần gũi tôn sư mà có thể được lợi ích vô cùng tận. Ngược lại, không tàm quý xấu hổ mà lơ là, cẩu thả, bất kính, cố chấp, rồi sanh tâm phi báng thì nghiệp tội đầy dãy trong hư không và sẽ chịu quả báo khổ đau triền miên.

Hòa thượng Thích Tuyên Hóa

Mười Công Đức Ân Tống Kinh, Tượng Phật

Một là: những tội lỗi đã tạo từ trước, nhẹ thì được tiêu trừ, nặng thì chuyển thành nhẹ.

Hai là: thường được các thiện thần ủng hộ, tránh được tất cả tai ương hoạn nạn, ôn dịch, nước, lửa, trộm, cướp, đạo binh, ngục tù.

Ba là: vĩnh viễn tránh khỏi những quả báo phiền khổ, oán cùu oan trái của đời trước cũng như đời này.

Bốn là: các vị hộ pháp thiện thần thường gia hộ nên những loài dạ xoa ác quỷ, rắn độc hùm beo tránh xa không dám hâm hại.

Năm là: tâm được an vui, ngày không gặp những nguy khốn, đêm ngủ không thấy ác mộng. Diện mạo hiền sáng, mạnh khỏe an lành, việc làm thuận lợi, được kết quả tốt.

Sáu là: chí thành hộ pháp, tâm không cầu lợi, tự nhiên y phục đầy đủ, gia đình hòa thuận, phước lộc đời đời.

Bảy là: lời nói việc làm trời người hoan hỷ, đến đâu cũng được mọi người kính mến khen ngợi.

Tám là: ngu chuyển thành trí, bệnh lành mạnh khỏe, khốn nghèo chuyển thành thịnh đạt. Nếu nhảm chán nữ thân, mệnh chung liền được nam thân.

Chín là: vĩnh viễn lìa xa đường ác, sanh vào cõi thiện, tướng mạo đoan nghiêm, tâm trí siêu việt, phước lộc tròn đầy.

Mười là: hay vì tất cả chúng sanh trồng các căn lành. Lấy tâm cầu của chúng sanh làm phước điền cho mình. Nhờ công đức ấy đạt được vô lượng phước quả thù thắng. Sanh ra nơi nào cũng thường được thấy Phật, nghe Pháp, phước huệ rộng lớn, chứng đạt lục thông, sớm thành Phật quả.

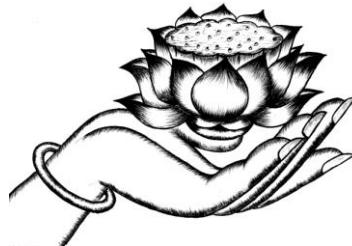
Tổ Sư Thích Ăn Quang Khai Thị

Ấn tống kinh, tượng Phật được công đức thù thắng như vậy, nên gấp khi chúc họ, thành hôn, cầu phước, thoát nạn, sám hối, cầu tiêu trừ tật bệnh, cầu siêu độ hương linh, hãy tinh tấn phát tâm Bồ-đề ấn tống, để tròng cội phước đức cho mình và thân bằng quyến thuộc.

Quý vị nào muốn phát tâm ấn tống bản Kinh này, xin vui lòng liên hệ Dịch giả để nhận được file gốc. Dịch giả Thích Thiện Trang tôi không giữ bản quyền và hoan nghênh chia sẻ phổ biến thông.

**Địa chỉ email của Dịch giả:
thichthientrang99@gmail.com**

Nam Mô A Mi Đà Phật.





NAM MÔ HỘ PHÁP VI ĐÀ TÔN THIÊN BÓ TÁT

MỤC LỤC

NGUYỆN HƯƠNG	3
KỆ TÁN DƯƠNG PHẬT BẢO	4
QUÁN TƯỞNG	5
LỄ TAM BẢO	6
TÁN LƯ HƯƠNG	7
PHÁT NGUYỆN VĂN	8
KHAI KINH KỆ	9
Pháp Hội Thánh Chúng Đệ Nhất	10
Đức Tuân Phổ Hiền Đệ Nhị	11
Đại Giáo Duyên Khởi Đệ Tam	14
Pháp Tạng Nhân Địa Đệ Tư	17
Chí Tâm Tinh Tấn Đệ Ngũ	20
Phát Đại Thệ Nguyệt Đệ Lục	23
Tất Thành Chánh Giác Đệ Thất	35
Tích Công Lũy Đức Đệ Bát	38
Viên Mãn Thành Tựu Đệ Cửu	41
Giai Nguyệt Tác Phật Đệ Thập	42
Quốc Giới Nghiêm Tịnh Đệ Thập Nhất	43
Quang Minh Biến Chiếu Đệ Thập Nhị	45
Thọ Chúng Vô Lượng Đệ Thập Tam	47

Bảo Thủ Biển Quốc Đệ Thập Tứ	48
Bồ Đề Đạo Tràng Đệ Thập Ngũ	50
Đường Xá Lâu Quán Đệ Thập Lục	51
Tuyền Trì Công Đức Đệ Thập Thất	52
Siêu Thế Hy Hữu Đệ Thập Bát	55
Thọ Dụng Cụ Túc Đệ Thập Cửu	56
Đức Phong Hoa Vũ Đệ Nhị Thập	58
Bảo Liên Phật Quang Đệ Nhị Thập Nhất	59
Quyết Chứng Cực Quả Đệ Nhị Thập Nhị	60
Thập Phương Phật Tán Đệ Nhị Thập Tam	60
Tam Bối Vãng Sanh Đệ Nhị Thập Tứ	62
Vãng Sanh Chánh Nhân Đệ Nhị Thập Ngũ	64
Lễ Cúng Thính Pháp Đệ Nhị Thập Lục	67
Ca Thán Phật Đức Đệ Nhị Thập Thất	72
Đại Sĩ Thần Quang Đệ Nhị Thập Bát	74
Nguyễn Lực Hoằng Thâm Đệ Nhị Thập Cửu	75
Bồ Tát Tu Trì Đệ Tam Thập	77
Chân Thật Công Đức Đệ Tam Thập Nhất	79
Thọ Lạc Vô Cực Đệ Tam Thập Nhị	81
Khuyến Dụ Sách Tấn Đệ Tam Thập Tam	83
Tâm Đắc Khai Minh Đệ Tam Thập Tứ	86
Trược Thế Ác Khổ Đệ Tam Thập Ngũ	88

Trùng Trùng Hối Miễn Đệ Tam Thập Lục	95
Như Bần Đắc Bảo Đệ Tam Thập Thất	97
Lễ Phật Hiện Quang Đệ Tam Thập Bát	99
Từ Thị Thuật Kiến Đệ Tam Thập Cửu	103
Biên Địa Nghi Thành Đệ Tứ Thập	105
Hoặc Tận Kiến Phật Đệ Tứ Thập Nhất	107
Bồ Tát Vãng Sanh Đệ Tứ Thập Nhị	110
Phi Thị Tiếu Thừa Đệ Tứ Thập Tam	113
Thọ Bồ Đề Ký Đệ Tứ Thập Tứ	114
Độc Lưu Thủ Kinh Đệ Tứ Thập Ngũ	116
Cần Tu Kiên Trì Đệ Tứ Thập Lục	117
Phước Huệ Thi Văn Đệ Tứ Thập Thất	118
Văn Kinh Hoạch Ích Đệ Tứ Thập Bát	121
VÃNG SANH CHÚ	123
TÁN PHẬT KỆ	124
HỒI HƯỚNG KỆ	125
TAM QUY Y	126
Tôn Kính Kinh Điển	128
Mười Công Đức Ấn Tống Kinh, Tượng Phật	129
Tổ Sư Thích Án Quang Khai Thị	131
MỤC LỤC	134

NAME OF SPONSOR

助印功德芳名

Document Serial No : 110074

委印文號:110074

Book Title: 越南文:佛說大乘無量壽莊嚴清淨平等覺經(越文漢喃音版)

Book No.,書號 : VI277

N.T.Dollars :

124,000 :

Phật Tử Tam Bảo đạo tràng Vô Lượng Thọ Âu Châu

Phật Tử Tam Bảo Mỹ Quốc

Nếu việc ấn tổng này có một chút phước đức và công đức xin hồi hướng
về Tây Phương Cực Lạc quốc và tất cả chúng sanh tận hủ không biến
phápgiới cùng đồng sanh về An Lạc quốc.

Total:N.T.Dollars 124,000 ,2,000 copies.
以上合計:台幣 124,000 元，恭印 2,000 冊。

DEDICATION OF MERIT

May the merit and virtue
accrued from this work
adorn Amitabha Buddha's Pure Land,
repay the four great kindnesses above,
and relieve the suffering of
those on the three paths below.

May those who see or hear of these efforts
generate Bodhi-mind,
spend their lives devoted to the Buddha Dharma,
and finally be reborn together in
the Land of Ultimate Bliss.
Homage to Amita Buddha!

NAMO AMITABHA
南無阿彌陀佛

【越南文：佛說大乘無量壽莊嚴清淨平等覺經（越文漢喃音版）】

財團法人佛陀教育基金會 印贈
台北市杭州南路一段五十五號十一樓

Printed for free distribution by
The Corporate Body of the Buddha Educational Foundation

11F., 55, Sec 1, Hang Chow South Road, Taipei, Taiwan, R.O.C.
Tel: 886-2-23951198 , Fax: 886-2-23913415

Email: overseas@budaedu.org
Website:<http://www.budaedu.org>

Mobile Web: m.budaedu.org

This book is strictly for free distribution, it is not to be sold.

KINH ĂN TỔNG KHÔNG ĐƯỢC BÁN

Printed in Taiwan
2,000 copies; May 2021
VI277-17969



